

MỘT SỐ KẾT QUẢ ĐIỂN HÌNH VÀ GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC PHỔ BIẾN GIÁO DỤC PHÁP LUẬT CHO NGƯỜI DÂN TẠI ĐỊA BÀN CÓ CHUNG ĐƯỜNG BIÊN GIỚI VỚI LÀO

❖ PHẠM ĐÌNH QUẾ

Giám đốc Sở Tư pháp

Là một tỉnh miền núi, biên giới nằm phía Tây Bắc của Tổ quốc, có tổng diện tích tự nhiên là 9.562,9 km², Điện Biên là một trong 02 tỉnh trong toàn quốc có đường biên giới chung với hai quốc gia, giáp với Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào và Cộng hòa nhân dân Trung Hoa dài 414,712 km, trong đó: Đường biên giới tiếp giáp với Lào dài 373,851 km, đường biên giới tiếp giáp với Trung Quốc dài 40,861 km. Địa bàn rộng, giao thông đi lại còn nhiều khó khăn.

Tỉnh Điện Biên có 10 đơn vị hành chính cấp huyện bao gồm 01 thành phố, 01 thị xã và 08 huyện với 129 xã, phường, thị trấn; 1.441 thôn, bản, tổ dân phố; trong đó có 103 xã và 21 thôn, bản thuộc diện đặc biệt khó khăn (29 xã biên giới). Tổng dân số của tỉnh khoảng gần 60 vạn người; toàn tỉnh có 19 dân tộc, trong đó dân tộc Thái chiếm gần 38%, dân tộc Mông chiếm 34,8%, dân tộc Kinh chiếm 18,4%, dân tộc Khơ Mú chiếm 3,9% còn lại là các dân tộc khác, người dân tộc thiểu số chiếm trên 80% dân số trong tỉnh, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, biên giới, tỷ lệ hộ nghèo trong toàn tỉnh năm 2019 chiếm 33,97%. Trình độ dân trí của bộ phận người dân còn thấp, hiểu biết

pháp luật còn hạn chế; tình hình dân di cư tự do, xuất, nhập cảnh trái phép, tội phạm về ma túy, mua bán người, mua bán trẻ em... vẫn còn diễn biến phức tạp ở một số nơi.

Với những đặc điểm tình hình, khó khăn như trên, công tác tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức và ý thức pháp luật cho cán bộ, nhân dân vùng biên giới là một trong những nhiệm vụ được cấp ủy, chính quyền các cấp trong tỉnh luôn xác định là nhiệm vụ trọng tâm, nhằm góp phần tăng cường củng cố thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân, bảo vệ vững chắc độc lập chủ quyền biên giới quốc gia, an ninh trật tự khu vực biên giới. Trong thời gian qua, Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương đã ban hành nhiều chương trình hỗ trợ nhân dân vùng biên giới, trong đó có công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức và người dân khu vực biên giới như: Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa IX) về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân”; Quyết định số 409/QĐ-TTg ngày 09/4/2012 ban hành Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) về tăng cường sự lãnh đạo của

Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân; Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021; Kế hoạch số 919/KH-BCĐ ngày 23/3/2017 của Ban Chỉ đạo Đề án Bộ Quốc phòng về thực hiện Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, nhân dân vùng biên giới, hải đảo giai đoạn 2017-2021”...

Thực hiện các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về công tác PBGDPL cho nhân dân vùng biên giới; trong những năm qua, các cấp, các ngành trên địa bàn tỉnh Điện Biên đã tăng cường công tác phối hợp triển khai thực hiện các hoạt động nhằm tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức pháp luật cho cán bộ, nhân dân khu vực biên giới, đặc biệt là phối hợp triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, nhân dân vùng biên giới”, Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật giai đoạn 2012-2016 đến năm 2021” theo chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên và phù hợp với địa bàn cơ sở. Với trách nhiệm là cơ quan Thường trực của Hội đồng phối hợp PBGDPL của tỉnh, trong những năm qua, Sở Tư pháp Điện Biên đã tích cực tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện tốt công tác PBGDPL, với một số kết quả điển hình:

Thứ nhất, trong công tác tham mưu cho Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh, Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật (HĐPH) tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện công tác PBGDPL:

Thực hiện các văn bản chỉ đạo của Trung ương và của Tỉnh, hằng năm, Sở Tư pháp đã phối hợp với các Sở, ban, ngành tỉnh tham mưu cho UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện công

tác PBGDPL (Chương trình trọng tâm công tác PBGDPL hằng năm, Văn bản triển khai thực hiện các Chương trình, Đề án, Kế hoạch về PBGDPL theo giai đoạn); trong đó giao nhiệm vụ cụ thể cho từng ngành triển khai công tác PBGDPL phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của ngành, địa phương. Đồng thời, tham mưu cho Ban chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ thường trực của Ban chỉ đạo triển khai thực hiện các Đề án (*Đề án ban hành kèm theo Quyết định số 409/QĐ-TTg; Đề án ban hành kèm theo Quyết định số 705/QĐ-TTg*), thường xuyên đôn đốc, hướng dẫn, phối hợp chặt chẽ với các Sở, ngành có liên quan triển khai thực hiện các Đề án trên địa bàn tỉnh. Đã phối hợp với Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh là cơ quan được giao chủ trì Đề án Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, nhân dân vùng biên giới chủ động tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án theo giai đoạn, ban hành và triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án hằng năm. Sở Tư pháp đã kịp thời tham gia góp ý kiến, thẩm định dự thảo Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, nhân dân vùng biên giới giai đoạn 2012-2016; giai đoạn 2017-2021 và Kế hoạch thực hiện Đề án do Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh xây dựng trước khi trình Ban chỉ đạo ban hành đảm bảo các nội dung của Kế hoạch thực hiện Đề án được thống nhất, bám sát các văn bản chỉ đạo của cấp, gắn với đặc thù của tỉnh Điện Biên.

Trong giai đoạn 2015 - 2020, Sở Tư pháp đã phối hợp với các ngành thành viên tham mưu cho HĐPH tỉnh tổ chức 05 cuộc kiểm tra công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương; tổ chức 03 đợt kiểm tra chuyên đề công tác xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật đối với các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh (*trong đó có*

các xã khu vực biên giới thuộc các huyện Điện Biên, Mường Chà, Nậm Pồ, Mường Nhé). Qua các đợt kiểm tra, đã kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế trong công tác PBGDPL tại cơ sở.

Thứ hai, trong công tác phối hợp thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật cho nhân dân khu vực biên giới tiếp giáp với Lào

Việc phối hợp tham gia thực hiện PBGDPL cho cán bộ, nhân dân vùng biên giới: Hằng năm, các cấp, các ngành trên địa bàn tỉnh Điện Biên đã tổ chức phổ biến pháp luật trực tiếp đến người dân bằng nhiều hình thức phong phú (*năm 2018: đã tổ chức 9.014 cuộc cho 482.979 lượt người tham dự; năm 2019 tổ chức 16.641 cuộc cho 1.396.016 lượt người*). Trong đó, riêng phổ biến pháp luật cho nhân dân tại khu vực biên giới năm 2019 là 552 cuộc với 27.766 lượt người.

Sở Tư pháp đã phối hợp với Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh và các đơn vị, địa phương tăng cường các hoạt động PBGDPL cho nhân dân vùng biên giới. Cụ thể: Năm 2014, đã phối hợp với Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh tổ chức Hội nghị tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ cho 120 đại biểu là lãnh đạo chủ chốt cấp xã, cán bộ, công chức cấp xã, cán bộ chiến sỹ đồn biên phòng Mường Nhà, đội ngũ già làng, trưởng bản, công an viên các bản thuộc xã Mường Nhà – huyện Điện Biên. Sở đã chỉ đạo Phòng Tư pháp, công chức Tư pháp – Hộ tịch các xã biên giới chủ động tham mưu cho UBND cấp xã tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật liên quan thiết thực đến đời sống của nhân dân, hướng dẫn người dân giải quyết các vấn đề liên quan đến pháp luật; phối hợp với các Đoàn biên phòng tổ chức tuyên truyền, vận động người dân chấp hành Hiến pháp và pháp luật, các quy định, hiệp định về biên giới lãnh thổ.

Kết hợp với việc triển khai các hoạt động

chuyên môn và các chương trình, đề án khác, Sở đã chỉ đạo phòng chuyên môn, Chi đoàn Thanh niên Sở Tư pháp phối hợp với các ngành, đơn vị liên quan và chính quyền cơ sở tổ chức từ 02-03 đợt/năm tuyên truyền pháp luật lưu động, tư vấn pháp luật cho cán bộ và nhân dân để tuyên truyền các quy định của pháp luật về bảo vệ chủ quyền biên giới quốc gia, bảo vệ và phát triển rừng, phòng chống tội phạm, phòng chống ma túy, phòng chống mua bán người,... thu hút hàng trăm lượt nhân dân tham dự. Từ năm 2011 đến nay, Sở đã tổ chức trên 20 đợt tuyên truyền pháp luật, trợ giúp pháp lý lưu động tại cơ sở, phổ biến các quy định pháp luật về phòng chống mua bán người, phòng chống ma túy, hôn nhân và gia đình,... cho hơn 10.000 lượt người dân các thôn, bản thuộc các xã biên giới trên địa bàn các huyện Điện Biên, Mường Chà, Nậm Pồ, Mường Nhé.

Thứ ba, trong công tác biên soạn, cung cấp tài liệu phục vụ hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật

Công tác biên soạn, cung cấp tài liệu tuyên truyền, phổ biến pháp luật được các cấp, các ngành trên địa bàn tỉnh quan tâm triển khai thực hiện; số tài liệu phát hành miễn phí trên địa bàn toàn tỉnh năm 2018 là 75.524 bản, năm 2019 là 262.785 bản, năm 2020 trên 200.000 bản.

Hàng tháng, quý, Sở Tư pháp đã biên soạn và phát hành các đề cương giới thiệu văn bản pháp luật mới như: Hiến pháp năm 2013, Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015, Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Luật Tổ tụng hành chính; Bộ luật hình sự, Bộ Luật dân sự, Luật Đất đai,... (trung bình 12 đề cương/năm) gửi đến các Báo cáo viên pháp luật các cấp và các ngành thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh làm tài liệu tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho cán bộ, công chức, viên chức, chiến sỹ lực lượng vũ trang và cán bộ,

nhân dân vùng biên giới. Hàng năm, Sở đã biên soạn, in ấn 04 số Bản tin Tư pháp với số lượng 350 cuốn/số, đồng thời tổ chức cấp phát các loại sách, tờ gấp, băng đĩa tuyên truyền pháp luật cho các cơ quan, đơn vị, địa phương để phục vụ công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho cán bộ, nhân dân. Từ năm 2011 đến nay, Sở Tư pháp đã biên soạn và phát hành trên 20.000 tờ gấp tuyên truyền về biên giới quốc gia cấp phát cho các ngành, cấp huyện làm tài liệu tuyên truyền; trực tiếp cấp phát cho người dân tại các điểm bản thuộc khu vực biên giới thông qua các đợt tuyên truyền pháp luật lưu động.

Bên cạnh đó, năm 2019, Sở Tư pháp làm đầu mối phối hợp với Báo Pháp luật Việt Nam tổ chức chương trình Chung tay xóa nghèo pháp luật tại các xã biên giới, xã đặc biệt khó khăn; đã đề nghị Báo Pháp luật Việt Nam tặng 01 năm Báo Pháp luật, sách pháp luật về biên giới, hải đảo cho các huyện, thị, thành phố của tỉnh Điện Biên trị giá 100 triệu đồng; tặng đơn Biên phòng Cửa khẩu quốc tế Tây Trang 01 năm miễn phí Báo Pháp luật, sách pháp luật về biên giới, hải đảo, thiết bị truyền hình trị giá gần 60 triệu đồng.

Thứ tư, trong công tác hợp tác quốc tế về PBGDPL

Hàng năm, Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên đã phối hợp với Sở Tư pháp tỉnh Phông Sa Ly - nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào ký kết và thực hiện biên bản ghi nhớ về hợp tác trong lĩnh vực Tư pháp, trong đó có lĩnh vực PBGDPL. Với nội dung hợp tác là đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý để nâng cao nhận thức, hiểu biết pháp luật cho người dân sống ở khu vực biên giới hai nước, hai bên đã tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện công tác PBGDPL phù hợp với đặc thù của mỗi bên; hàng năm tổ chức Hội đàm để đánh giá những kết quả đã đạt được và đề ra nhiệm vụ hợp tác mới trong lĩnh vực

Tư pháp. Trong giai đoạn 2017 - 2020, Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên đã tổ chức 02 lượt thăm quan, học hỏi kinh nghiệm và tổ chức Hội đàm tại Sở Tư pháp tỉnh Phông Sa Ly, tiếp đón 01 lượt đoàn cán bộ Sở Tư pháp tỉnh Phông Sa Ly thăm và làm việc tại tỉnh Điện Biên.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, công tác PBGDPL cho nhân dân vùng biên giới vẫn còn một số hạn chế nhất định như: Việc tham mưu cho cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản chỉ đạo có lúc, có việc còn chậm, chưa thống nhất; công tác phối hợp trong triển khai các hoạt động PBGDPL chưa được thường xuyên, liên tục, còn mang tính thời vụ nên kết quả đạt được còn khiêm tốn; đa số địa bàn khu vực biên giới trên địa bàn tỉnh rộng và xa trung tâm, người dân cư trú rải rác, không tập trung, giao thông đi lại chưa thuận lợi nên việc triển khai các hoạt động PBGDPL tại những địa bàn này gặp rất nhiều khó khăn; nguồn lực, nhất là nguồn kinh phí để triển khai các hoạt động PBGDPL nói chung và thực hiện các chương trình, đề án về PBGDPL cho nhân dân vùng biên giới còn hạn hẹp. Pháp luật điều chỉnh về các vấn đề nhân thân con người của 2 nước khác nhau và mô hình tổ chức lĩnh vực tư pháp giữa các địa phương của 2 nước còn khác nhau.

Trong xu thế hội nhập quốc tế, công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về vị trí, tầm quan trọng của khu vực biên giới, các quy định của pháp luật về biên giới và bảo vệ chủ quyền biên giới quốc gia, các điều ước, hiệp ước quốc tế, quy chế liên quan đến biên giới quốc gia, từ đó nâng cao ý thức, trách nhiệm của mỗi cán bộ, công chức, mỗi người dân, nhất là cán bộ và nhân dân khu vực biên giới luôn là nhiệm vụ trọng yếu, là một bộ phận của công tác giáo dục chính trị, tư tưởng. Làm tốt công tác này chính là góp phần thực hiện thắng lợi chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước nhằm ổn định, giữ vững hòa bình, hữu nghị và hợp tác cùng phát triển, bảo

vệ toàn vẹn chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia. Để tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả công tác này trong thời gian tới, đòi hỏi các cấp, các ngành cần tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ và giải pháp sau đây:

Một là, tiếp tục thực hiện tốt công tác tham mưu cho cấp có thẩm quyền kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc các cấp cơ sở triển khai thực hiện công tác PBGDPL, chú trọng vào khâu soạn thảo và lấy ý kiến góp ý nhằm nâng cao chất lượng và tính khả thi của văn bản khi được ban hành, phù hợp với tình hình thực tiễn của cơ sở, để triển khai, để đánh giá kết quả sau khi được triển khai thực hiện. Đặc biệt, khi xây dựng các chương trình, đề án về PBGDPL cần tính đến tính đặc thù của khu vực biên giới để đưa ra các chính sách phù hợp, có cơ chế để phân bổ dự toán và nguồn lực đảm bảo triển khai thực hiện có hiệu quả các hoạt động PBGDPL, đồng thời khuyến khích cán bộ, công chức tham gia công tác tại khu vực biên giới.

Hai là, tăng cường công tác phối hợp ký kết, thực hiện các chương trình, kế hoạch PBGDPL cho nhân dân vùng biên giới, gắn với triển khai các chương trình, đề án khác tại địa phương như: Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Chương trình phòng chống tội phạm, phòng chống ma túy; các chương trình về thực hiện chính sách đào tạo nghề, hỗ trợ phát triển sản xuất cho nhân dân vùng biên giới,... Từ đó, thu hút sự tham gia của nhiều cơ quan, đơn vị có liên quan trong tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, nhân dân về quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế - xã hội gắn với bảo vệ, ổn định, giữ vững quốc phòng - an ninh khu vực biên giới.

Ba là, tiếp tục thực hiện nội dung biên bản ghi nhớ về hợp tác giữa Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên với Sở Tư pháp tỉnh Phong Sa Ly

nước - Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào, tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ mà hai bên đã xác định hằng năm; thường xuyên đánh giá, rút kinh nghiệm và đề xuất những nội dung hợp tác mới phù hợp với điều kiện, tình hình thực tiễn của hai bên nhằm nâng cao hiệu quả công tác hợp tác quốc tế về PBGDPL tại khu vực biên giới.

Bốn là, kịp thời đề xuất với cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung một số quy định pháp luật liên quan đến công tác PBGDPL cho phù hợp với tình hình thực tiễn hiện nay (*Thông tư số 10/2016/TT-BTP ngày 22/7/2016 của Bộ Tư pháp quy định về báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật; Thông tư liên tịch số 14/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 27/01/2014 của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp quy định việc kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở*). Đặc biệt, sau khi Quốc hội ban hành quy định về chính sách tiền lương mới, bỏ một số nhiệm vụ chi đặc thù về chuyên môn thì một số nhiệm vụ chi cho công tác PBGDPL cần tiếp tục được bảo đảm để triển khai thực hiện, nhất là đối với vùng sâu, vùng xa, biên giới.

Năm là, tiếp tục nhân rộng những mô hình hay, cách làm hiệu quả đã được triển khai thực hiện trong thực tế để nâng cao hiệu quả công tác phối hợp trong triển khai thực hiện công tác PBGDPL cho nhân dân vùng biên giới trong những năm tiếp theo. Tăng cường các hoạt động phối hợp chỉ đạo, trao đổi thông tin, hướng dẫn, hỗ trợ nguồn lực (tài liệu tuyên truyền pháp luật, báo cáo viên pháp luật,...); thường xuyên phối hợp chặt chẽ trong công tác đôn đốc, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ PBGDPL tại địa bàn cơ sở để kịp thời chấn chỉnh, giải đáp, hướng dẫn các cấp cơ sở thực hiện đúng, đầy đủ và có hiệu quả công tác này trong thời gian tới./.

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỈ SỐ CẢI THIỆN CHẤT LƯỢNG CÁC QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Thực hiện Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP và các Nghị quyết Chính phủ năm 2018, 2019, 2020 về tiếp tục thực hiện nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia; thực hiện Chỉ số cải thiện các quy định pháp luật thuộc Bộ chỉ đổi mới sáng tạo (GII) thuộc thẩm quyền, phạm vi quản lý của địa phương, tỉnh Điện Biên đã ghi nhận kết quả tích cực.

Trong công tác chỉ đạo, điều hành: Triển khai thực hiện Luật Sửa đổi, bổ sung Luật Ban hành văn bản QPPL (QPPL), UBND tỉnh Điện Biên đã ban hành Kế hoạch số 2755/KH-UBND ngày 21/9/2020 về triển khai thi hành Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh Điện Biên, giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức Hội nghị phổ biến, quán triệt Luật Sửa đổi, bổ sung Luật Ban hành văn bản QPPL đối với lãnh đạo các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện; công chức làm công tác tư pháp, pháp chế trên địa bàn tỉnh (đã tổ chức Hội nghị phổ biến ngày 21/10/2020). Để kịp thời hoàn thiện quy định của pháp luật về xây dựng, ban hành văn bản QPPL phù hợp với quy định của Luật Sửa đổi, bổ sung Luật Ban hành văn bản QPPL và thực tiễn ban hành văn bản tại địa phương, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tư pháp khẩn trương đề xuất xây dựng trình ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 13/2018/QĐ-UBND ngày 26/3/2018 của UBND tỉnh Điện Biên ban hành Quy chế Xây dựng và ban hành văn bản QPPL của UBND tỉnh Điện Biên, bảo đảm khi Luật Sửa đổi, bổ sung Luật Ban hành văn bản QPPL có hiệu lực thi hành sẽ thống nhất thực hiện việc xây dựng, ban hành văn bản QPPL theo quy

định trên địa bàn tỉnh.

Trong năm qua, công tác triển khai thực hiện đạt một số kết quả nổi bật như:

Thứ nhất, lập đề nghị xây dựng văn bản QPPL

Công tác lập đề nghị xây dựng văn bản QPPL được thực hiện bảo đảm theo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL ngày 22 tháng 6 năm 2015; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL và Quyết định số 13/2018/QĐ-UBND ngày 26/3/2018 của UBND tỉnh Điện Biên. Trong đó, các đề nghị xây dựng nghị quyết do UBND tỉnh trình, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh đã thực hiện lập hồ sơ đề nghị xây dựng nghị quyết bảo đảm về thành phần và nội dung theo quy định; tổ chức lấy ý kiến đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản, các cơ quan, tổ chức có liên quan với nhiều hình thức phù hợp. Sau khi tổ chức lấy ý kiến đã thực hiện việc gửi cơ quan Tư pháp thẩm định trước khi trình UBND tỉnh xem xét, thông qua chính sách trước khi trình UBND tỉnh xem xét, quyết định đề nghị Thường trực HĐND tỉnh chấp thuận xây dựng nghị quyết theo quy định.

Đối với đề nghị xây dựng quyết định của UBND, UBND tỉnh đã chỉ đạo Văn phòng UBND tỉnh đã phối hợp với Sở Tư pháp tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh quyết định việc chấp thuận xây dựng các quyết định QPPL để quy định các nội dung theo khoản 2, 3 Điều 28 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên cơ sở đề xuất của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và UBND cấp huyện. Hồ sơ đề nghị xây dựng quyết định của các cơ quan đề nghị về cơ bản đã bảo đảm về thành phần và nội dung theo quy định. Nhiều văn bản trước khi dự kiến sửa đổi, bổ sung, thay thế văn bản đang có hiệu lực pháp luật đã được cơ quan chủ trì soạn thảo tổ chức khảo sát, đánh giá thực trạng; sơ kết, tổng kết và dự báo nhu cầu điều chỉnh (*Từ 01/01/2020 đến nay, HĐND, UBND tỉnh Điện Biên đã chấp thuận đề nghị xây dựng 50 văn bản quy phạm pháp luật, trong đó có 17 Nghị quyết và 33 Quyết định.*).

Sở Tư pháp đã thực hiện tốt công tác thẩm định đề nghị xây dựng nghị quyết theo quy định; ý kiến thẩm định tập trung đánh giá về đề nghị xây dựng đủ điều kiện để trình UBND tỉnh xem xét, quyết định trình Thường trực HĐND tỉnh chấp thuận cho xây dựng dự thảo Nghị quyết văn bản; sự phù hợp của nội dung chính sách với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; về tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của chính sách với hệ thống pháp luật; tính khả thi của chính sách; các giải pháp và điều kiện bảo đảm thực hiện chính sách trong đề nghị xây dựng Nghị quyết; việc tuân thủ trình tự, thủ tục lập đề nghị xây dựng nghị quyết và kết luận việc đủ điều kiện để trình UBND tỉnh xem xét, quyết định trình Thường trực HĐND tỉnh chấp thuận cho xây dựng dự thảo Nghị quyết (*Từ 01/01/2020 đến nay, Sở Tư pháp đã thẩm định 02 đề nghị xây dựng Nghị quyết, bao gồm: đề nghị xây dựng Nghị quyết quy*

định số lượng, chế độ phụ cấp đối với nhân viên y tế thôn, bản và cô đỡ thôn, bản trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Nghị quyết về việc cấp, phát miễn phí báo Điện Biên phủ.

Thứ hai, xây dựng, ban hành văn bản QPPL

- *Công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL:* Công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL trong thời gian qua ngày càng được quan tâm, quán triệt thực hiện nghiêm túc. Các văn bản QPPL được ban hành đúng trình tự, thủ tục xây dựng và ban hành văn bản theo quy định; các ý kiến tham gia đã góp phần hoàn thiện dự thảo văn bản, không chỉ về khía cạnh pháp lý nhằm bảo đảm tính hợp Hiến, hợp pháp, còn chú trọng đến tính phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh, phong tục, tập quán của địa phương để văn bản QPPL cũng như các chương trình, đề án được ban hành có tính khả thi cao, dễ dàng thực hiện.

Công tác thẩm định đã góp phần bảo đảm cho các văn bản QPPL được ban hành hợp Hiến, hợp pháp, đồng bộ, thống nhất với hệ thống pháp luật và nâng cao tính khả thi; các văn bản trước khi trình HĐND, UBND tỉnh ban hành đều được Sở Tư pháp thẩm định, các ý kiến thẩm định cơ bản đã được các đơn vị chủ trì soạn thảo tiếp thu nghiêm túc trước khi trình ban hành.

- *Công tác xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết:* Việc lập danh mục văn bản quy định chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong văn bản cấp trên về cơ bản đã đi vào nề nếp. Hàng năm, trên cơ sở thông báo của Bộ Tư pháp và kết quả rà soát, đề nghị của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, Sở Tư pháp đã phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh và Văn phòng HĐND tỉnh thực hiện tốt việc lập danh mục văn bản quy định chi tiết điều, khoản, điểm của văn bản QPPL cấp trên để tham mưu cho UBND tỉnh và Thường trực HĐND tỉnh ban hành. Từ đó, thường xuyên,

đôn đốc các cơ quan được giao chủ trì soạn thảo xây dựng dự thảo văn bản theo đúng yêu cầu, tiến độ đã đề ra. Các văn bản được ban hành đã kịp thời cụ thể hóa các quy định của văn bản cấp trên, bảo đảm đúng thẩm quyền và được triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả tại địa phương.

Thứ ba, đánh giá việc cải thiện chất lượng các quy định của pháp luật

Tỉnh Điện Biên đã thực hiện tốt công tác quán triệt, phổ biến các văn bản QPPL sau khi được ban hành và có hiệu lực thi hành. Công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL được thực hiện thường xuyên gắn với công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản; qua kiểm tra, rà soát đã kịp thời phát hiện và xử lý các văn bản có sai sót, không phù hợp với văn bản cấp trên và thực tiễn thi hành để ban hành văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế phù hợp (*Từ 01/01/2020 đến nay, HĐND, UBND tỉnh Điện Biên đã ban hành 12 văn bản QPPL quy định chi tiết điều khoản, điểm của văn bản cấp trên, trong đó có 03 Nghị quyết, 09 Quyết định*). Do đó, công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh Điện Biên ngày càng đi vào nề nếp, chất lượng văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh được nâng cao rõ rệt; góp phần hoàn thiện hệ thống văn bản QPPL của địa phương bảo đảm tính thống nhất, khả thi và dễ dàng áp dụng trong thực tiễn; đáp ứng yêu cầu quản lý xã hội, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng – an ninh trên địa bàn tỉnh; nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh và chỉ số chấm điểm cải cách hành chính cấp tỉnh trong những năm vừa qua.

Trên cơ sở đánh giá, tổng kết thực tế, đã có một số đề xuất, kiến nghị với cơ quan thẩm quyền cấp trên như:

- Sớm tham mưu cho Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 34/2015/NĐ-CP để phù hợp với quy định của Luật Sửa đổi, bổ sung Luật Ban hành văn bản QPPL và tình hình

thực tiễn ban hành văn bản QPPL hiện nay, tạo sự thống nhất trong quy định của pháp luật về xây dựng, ban hành văn bản QPPL trong quá trình triển khai thực hiện công tác này.

- Tăng cường tổ chức các hội nghị tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu về nghiệp vụ xây dựng, ban hành, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL cho các công chức xây dựng pháp luật, công chức làm công tác xây dựng văn bản QPPL của Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp, công chức Tư pháp - Hộ tịch và công chức làm công tác xây dựng pháp luật, pháp chế của các Sở, ban, ngành, nhất là Ban thuộc HĐND, đặc biệt là về kỹ năng xây dựng, phân tích chính sách; xây dựng báo cáo đánh giá tác động của chính sách; báo cáo đánh giá tác động của thủ tục hành chính; đánh giá tác động về giới; kỹ thuật soạn thảo, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL.

- Chủ trì phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương tham mưu cho Chính phủ tiếp tục hoàn thiện thể chế pháp lý liên quan đến tổ chức, hoạt động và chế độ, chính sách đối với công tác pháp chế, cụ thể là: Xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Thông tư thay thế Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV ngày 22/12/2014 của Bộ Tư pháp và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Tư pháp thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh để tạo cơ sở pháp lý cho việc kiện toàn cơ cấu, tổ chức của đơn vị làm công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL và quản lý nhà nước về pháp chế phù hợp với tình hình thực tiễn./.

***Phòng Xây dựng, kiểm tra văn bản QPPL
– Sở Tư pháp***

HOẠT ĐỘNG THEO DÕI TÌNH HÌNH THI HÀNH PHÁP LUẬT TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐIỆN BIÊN HIỆN NAY THỰC TIỄN VÀ MỘT SỐ GIẢI PHÁP

Góp phần trong công cuộc xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam, công tác theo dõi thi hành pháp luật được các cơ quan trung ương, địa phương đưa vào tiêu chí chấm điểm cải cách hành chính, xếp hạng các cơ quan, đơn vị là minh chứng về vị trí, vai trò của công tác theo dõi thi hành pháp luật trong thực tiễn áp dụng pháp luật hiện nay.

Hiện nay, để hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật phát huy được hiệu quả và chất lượng theo yêu cầu của thực tiễn, Chính phủ đã ban hành một số văn bản quy định chi tiết thi hành như Nghị định số 59/2012/NĐ-CP của Chính phủ quy định về theo dõi tình hình thi hành pháp luật, có hiệu lực kể từ ngày 01/10/2012; Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 5/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật; Thông tư số 16/2018/TT-BTP ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Bộ Tư pháp quy định chế độ báo cáo trong quản lý công tác

thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật. Ngoài ra, các quy định khác liên quan đến hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật còn được đề cập trong các văn bản quy định về chức năng, nhiệm vụ và tổ chức của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành.

Tại tỉnh Điện Biên, những năm qua, hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật được các cấp ủy Đảng, chính quyền, địa phương trên địa bàn tỉnh quan tâm chỉ đạo, tổ chức triển khai công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật có trọng tâm, trọng điểm, gắn

với việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương; các cơ quan, đơn vị, địa phương đã xác định công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật là nhiệm vụ của toàn bộ hệ thống chính trị và nhận thức rõ vai trò, trách nhiệm của ngành, cấp mình trong phạm vi, lĩnh vực quản lý. Công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh trong thời gian qua đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, đặc biệt trong nhiều năm kết quả chấm điểm cải cách hành chính về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh luôn đạt điểm tối đa; để có được các kết quả đó, hàng năm Ủy ban nhân dân tỉnh đều ban hành đầy đủ, kịp thời các quyết định, kế hoạch và các văn bản chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn triển khai thực hiện hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong toàn tỉnh, kịp thời phổ biến hầu hết các văn bản luật, văn

bản quy phạm pháp luật bằng hình thức phù hợp đến từng nhóm đối tượng trên địa bàn. Công tác đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ làm công tác theo dõi thi hành pháp luật đã được các cơ quan, đơn vị quan tâm, thực hiện thường xuyên. Tăng cường tổ chức các lớp tập huấn chuyên sâu, nâng cao chất lượng, nhận thức cho đội ngũ cán bộ làm công tác theo dõi thi hành pháp luật của các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp đối với công tác theo dõi thi hành pháp luật, ngoài ra, còn có sự phối hợp đồng bộ, thống nhất giữa các cơ quan, đơn vị với nhau trong triển khai các hoạt động theo dõi thi hành pháp luật được coi là một trong những cơ chế hữu hiệu, thể hiện trách nhiệm của từng cơ quan theo chức năng, nhiệm vụ của mình. Việc phối hợp giữa các cơ quan trong hoạt động theo dõi thi hành pháp luật sẽ tập trung trí tuệ của cá nhân, tập thể, đánh giá việc ban hành các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành, văn bản chỉ đạo, đôn đốc, tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên và địa phương; công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; rà soát,

kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật; mức độ tuân thủ văn bản quy phạm pháp luật của các cơ quan, tổ chức và cá nhân; tác động của văn bản quy phạm pháp luật đối với đời sống xã hội... Bên cạnh đó, công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật từng bước được nghiên cứu, xác định nội dung, cách thức thực hiện và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị nhằm tăng cường hiệu quả trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ tại địa phương. Quan tâm thực hiện tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh như: Báo Điện Biên Phủ, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Điện Biên..., để phổ biến kiến thức pháp luật cho mọi tầng lớp xã hội. Thực hiện thông tin đầy đủ và kịp thời về quá trình hoạt động theo dõi thi hành pháp luật và kết quả thi hành pháp luật, đồng thời việc đánh giá tình hình thi hành pháp luật đảm bảo toàn diện, khách quan, tháo gỡ được những khó khăn, vướng mắc, tránh đùn đẩy trách nhiệm giữa các cơ quan, đơn vị. Qua đó, từng bước nâng cao nhận thức pháp luật và ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân, góp

phần tích cực vào việc phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và tăng cường quản lý nhà nước bằng pháp luật tại địa phương, thu hút và tạo điều kiện cho mọi tầng lớp nhân dân có thể tham gia đóng góp ý kiến cho hoạt động xây dựng pháp luật và theo dõi thi hành pháp luật.

Các hoạt động về theo dõi tình hình thi hành pháp luật của tỉnh Điện Biên được thực hiện một cách nghiêm túc và đạt được những kết quả đáng kể, từ khâu điều tra, khảo sát đến thu thập, xử lý thông tin, kiểm tra công tác theo dõi thi hành pháp đến khâu kiến nghị lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý những vướng mắc qua quá trình triển khai áp dụng pháp luật. Với những kết quả đã đạt được, ngày 13/8/2020, Đoàn kiểm tra liên ngành của Trung ương đã tiến hành kiểm tra công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật và việc thực hiện Đề án “Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật giai đoạn 2018 - 2022” tại tỉnh Điện Biên đã ghi nhận sự nỗ lực của tỉnh Điện Biên nói chung và công tác tham mưu lĩnh vực này của Sở Tư pháp nói riêng về những kết quả đã đạt được trong những năm qua.

Tuy nhiên, quá trình triển khai thực hiện theo dõi thi hành pháp luật thời gian qua đã bộc lộ một số tồn tại, hạn chế, cụ thể là:

Thứ nhất, thể chế về theo dõi thi hành pháp luật chưa đáp ứng được yêu cầu của thực tiễn. Thể chế về theo dõi tình hình thi hành pháp luật hiện nay mới quy định ở Nghị định và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tại Nghị định số 59/2012/NĐ-CP, Thông tư số 16/2018/TT-BTP ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Bộ Tư pháp quy định chế độ báo cáo trong quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành bộc lộ nhiều bất cập, hạn chế, chưa đảm bảo hiệu quả cao trong hoạt động theo dõi thi hành pháp luật để nâng tầm là công cụ pháp lý quan trọng trong việc kiểm soát quyền lực nhà nước, đảm bảo việc tuân thủ pháp luật của các cơ quan, tổ chức và cá nhân.

Thứ hai, đối với việc tổ chức thực hiện hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật tại các cơ quan, đơn vị còn nhiều lúng túng, chưa hiểu rõ bản chất của theo dõi tình hình thi hành pháp luật, và công tác phối hợp giữa các ngành, cơ

quan, đơn vị còn chưa có sự thống nhất, đồng bộ.

Các tồn tại, hạn chế nêu trên do một số nguyên nhân sau:

- Còn một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa nhận thức rõ về tầm quan trọng của hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật, chưa xác định rõ về vị trí, vai trò của hoạt động theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật. Do đó chưa đầu tư, chú trọng nâng cao năng lực cán bộ, kiện toàn tổ chức bộ máy theo dõi tình hình thi hành pháp luật. Chưa có cơ chế phối hợp hiệu quả trong việc triển khai, thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật giữa các cơ quan nhà nước với nhau, giữa cơ quan hành pháp với cơ quan tư pháp, giữa cơ quan nhà nước với các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội và tổ chức xã hội - nghề nghiệp.

- Việc theo dõi, đánh giá hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật hiện nay chủ yếu dựa trên hành lang pháp lý của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP và Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 5/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi

hành pháp luật với quy định về các tiêu chí theo dõi, đánh giá còn chưa rõ ràng, cụ thể, gây khó khăn trong việc theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật.

- Số lượng biên chế hành chính của nhiều địa phương hạn hẹp và không được tăng thêm. Trong khi chức năng, nhiệm vụ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật ngày càng nhiều nên việc công chức được giao phụ trách theo dõi lĩnh vực này chủ yếu lại là kiêm nhiệm, dẫn đến quá tải với khối lượng công việc được giao.

- Kinh phí theo dõi tình hình thi hành pháp luật hiện nay chưa bố trí riêng bảo đảm cho công tác theo dõi thi hành pháp luật, chủ yếu được sử dụng từ kinh phí chi thường xuyên. Do đó chưa có sự đầu tư tương xứng cho hoạt động này tại các đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

Trước những tồn tại, hạn chế trong công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật thời gian qua trên địa bàn tỉnh. Để nâng cao chất lượng, hiệu quả và phát huy tốt vai trò, vị trí của công tác theo dõi thi hành pháp luật trong thời gian tới, đòi hỏi các cấp, các ngành cần quan tâm, chú

trọng thực hiện một số giải pháp cơ bản như sau:

Một là, Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác theo dõi thi hành pháp luật. Từ đó nâng cao hơn nữa về nhận thức và trách nhiệm của đội ngũ lãnh đạo cấp ủy, chính quyền địa phương và đội ngũ cán bộ, công chức trong quá trình chấp hành pháp luật, tổ chức thực thi các quy định của pháp luật, thực hiện nhiệm vụ công vụ được giao.

Hai là, tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động về theo dõi tình hình thi hành pháp luật gắn với việc xây dựng và hoàn thiện pháp luật. Để thực hiện được yêu cầu này, hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật cần thay đổi phương thức đánh giá, chuyển từ đánh giá theo quy trình sang đánh giá dựa trên kết quả. Thực hiện đồng bộ, thống nhất các giải pháp nhằm sử dụng hợp lý, hiệu quả, nhanh chóng, thiết thực các kết quả của hoạt động theo dõi thi hành pháp luật trong hoàn thiện thể chế, nâng cao chất lượng xây dựng pháp luật và thực thi pháp luật.

Ba là, Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát việc tổ chức thi hành pháp

luật; tăng cường công tác quản lý nhà nước, phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật. Kết quả của hoạt động kiểm tra, thanh tra, giám sát về theo dõi tình hình thi hành pháp luật phải gắn theo dõi thi hành pháp luật với kiểm soát quyền lực nhà nước, bảo đảm thực thi quyền con người, quyền công dân theo đúng tinh thần của Hiến pháp năm 2013

Bốn là, tiếp tục kiện toàn và đổi mới về tổ chức, bộ máy, biên chế làm công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật. Cần bố trí đủ cán bộ chuyên trách về theo dõi thi hành pháp luật tại cũng như bố trí biên chế, kinh phí hoạt động cho lực lượng này.

Năm là, Tăng cường, nâng cao năng lực, trình độ của đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật; gắn liền với việc bồi dưỡng, nâng cao phẩm chất đạo đức; cần có sự đầu tư đầy đủ, toàn diện về cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại, tạo ra môi trường thuận lợi trong việc tổ chức triển khai hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

Sáu là, Tiếp tục đổi mới về nội dung và phương thức hoạt động theo dõi tình hình

thi hành pháp luật, tránh sự dàn trải, trùng lặp như hiện nay. Gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng, kiểm tra và theo dõi thi hành pháp luật; quy định cụ thể về thẩm quyền, trách nhiệm của các cơ quan nhà nước trong việc xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật.

Bảy là, Đổi mới về cơ chế phối hợp trong hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật. Cần gắn trách nhiệm của cá nhân thủ trưởng cơ quan, đơn vị trong hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên cả hai kết quả tích cực và để những hậu quả xảy ra do thực hiện hoặc không thực hiện theo dõi thi hành pháp luật.

Tám là, Cần ban hành Luật theo dõi thi hành pháp luật để mang tính pháp lý cao hơn so với các Nghị định và văn bản hướng dẫn thi hành như hiện nay. Trong đó, xác định trách nhiệm cụ thể của từng chủ thể trong hoạt động theo dõi thi hành pháp luật để xử lý nghiêm khi để xảy ra những sai phạm qua quá trình triển khai thực hiện các quy định của pháp luật.

Phòng Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật – Sở Tư pháp

HỘI NGHỊ TRỰC TUYẾN TOÀN QUỐC triển khai Quyết định số 1521/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ



Toàn cảnh Hội nghị trực tuyến tại điểm cầu Điện Biên

Nhằm kịp thời phổ biến, quán triệt nội dung Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW; triển khai thực hiện Quyết định số 1521/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 80-KL/TW và trao đổi, chia sẻ một số kinh nghiệm về xây dựng mô hình PBGDPL có hiệu quả tại các Bộ, ngành, địa phương, HĐPH Trung ương đã tổ chức Hội nghị trực tuyến toàn quốc triển khai Quyết định số 1521/QĐ-TTg giữa điểm cầu Trung ương với 63 điểm cầu trên cả nước.

Hội nghị diễn ra trong thời gian 01 buổi sáng ngày 15/12/2020, tại điểm cầu tỉnh Điện Biên có gần 40 đại biểu là thành viên Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật (HĐPH) tỉnh tham dự Hội nghị trực tuyến toàn quốc triển khai Quyết định số 1521/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và xây dựng mô hình phổ biến, giáo dục pháp luật có hiệu quả tại các Bộ, ngành, địa phương do Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật Trung ương tổ chức.

Tham dự và chủ trì hội nghị tại điểm cầu tỉnh Điện Biên có đồng chí Lò Văn Muôn - Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh và đồng chí Phạm Đức Toàn – Ủy viên ban Thường vụ Tỉnh ủy - Phó Chủ tịch UBND tỉnh; 35/47

PHÁP LUẬT VÀ ĐỜI SỐNG

thành viên HĐPH tỉnh là đại diện lãnh đạo các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh có mặt tham dự hội nghị. Tại cấp huyện, thực hiện sự chỉ đạo của UBND tỉnh, HĐPH các huyện, thị xã, thành phố đã kết nối và trực tiếp tham dự Hội nghị trực tuyến tại địa phương với thành phần tham gia gồm thành viên HĐPH cấp huyện. Một số địa phương đã chỉ đạo cấp xã kết nối và theo dõi hội nghị trực tuyến tại cơ sở.

Bên cạnh việc ban hành văn bản chỉ đạo,

hướng dẫn triển khai thực hiện Kết luận số 80-KL/TW và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Kết luận số 80-KL/TW, Hội nghị là dịp để các thành viên HĐPH các cấp trên địa bàn tỉnh được trao đổi, học hỏi kinh nghiệm từ các cơ quan, đơn vị và địa phương trên cả nước nhằm tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả triển khai thực hiện công tác PBGDPL trong thời gian tới./.

Phòng PBGDPL

Tòa án nhân dân tỉnh và Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên:

KÝ KẾT CHƯƠNG TRÌNH PHỐI HỢP PBGDPL, HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ GIAI ĐOẠN 2020 - 2023



Toàn cảnh buổi Lễ ký kết.

Ngày 10/12/2020, Sở Tư pháp và Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên đã tổ chức Lễ ký kết Chương trình phối hợp về phổ biến, giáo dục pháp luật và hòa giải ở cơ sở giai đoạn 2020 - 2023.

Thực hiện Chương trình phối hợp số 162/CTPH-TANDTC-BTP ngày 08/4/2019 của Tòa án nhân dân tối cao và Bộ Tư pháp về phổ biến, giáo dục pháp luật và hòa giải ở cơ sở giai đoạn 2019 - 2023; nhằm tăng cường sự phối hợp giữa ngành Tư pháp và Tòa án nhân dân các cấp trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và hòa giải ở cơ sở góp phần nâng cao hiệu quả thực hiện

công tác này trong thời gian tới, Sở Tư pháp và Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên đã thống nhất ký kết Chương trình phối hợp giai đoạn 2020 - 2023.

Tham dự và chủ trì Lễ ký kết có đồng chí Phạm Đình Quế - Giám đốc Sở Tư pháp và đồng chí Phạm Văn Nam – Tỉnh ủy viên, Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh; đại diện lãnh đạo hai ngành Tòa án nhân dân tỉnh,

Sở Tư pháp và Trưởng các phòng, đơn vị chuyên môn thuộc hai ngành cùng tham dự, chứng kiến buổi Lễ. Phát biểu tại buổi Lễ, đồng chí Phạm Văn Nam đã khẳng định việc ký kết Chương trình phối hợp về phổ biến, giáo dục pháp luật và hòa giải ở cơ sở giai đoạn 2020 - 2023 sẽ tạo bước phát triển mới trong mối quan hệ phối hợp giữa hai ngành;

thực hiện tốt các nội dung, nhiệm vụ phối hợp trong thời gian tới sẽ thúc đẩy sự lành mạnh trong các mối quan hệ dân sự, giảm thiểu các vụ việc khiếu kiện kéo dài đối với Tòa án nhân dân các cấp, góp phần tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác tư pháp trên địa bàn tỉnh.

Phòng PBGDPL

Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên:

TỔ CHỨC HỘI NGHỊ TẬP HUẤN CÔNG TÁC XÂY DỰNG XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI NĂM 2020

❖ **HÒA NGUYỄN**

- PBGDPL

Thực hiện Chương trình công tác năm 2020, Sở Tư Pháp đã phối hợp với UBND huyện Điện Biên Đông và UBND huyện Tủa Chùa tổ chức Hội nghị tập huấn về công tác xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trong xây dựng nông thôn mới năm 2020 cho 185 đồng chí là đại diện Lãnh đạo UBND xã; Công chức chuyên môn và đại diện các tổ chức chính trị xã hội của xã (Mặt trận tổ quốc, Hội phụ nữ xã); Bí thư chi bộ, Trưởng một số thôn, bản trên địa bàn 02 huyện Tủa Chùa, Điện Biên Đông.

Hội nghị tập huấn được tổ chức trên cơ sở kết quả đánh giá công tác xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019, Sở Tư pháp đã lựa chọn các đại biểu tham gia tập huấn tại 02 huyện: Huyện Điện Biên Đông gồm 09 xã: Phi Nhù, Pú Hồng, Xa Dung, Keo Lôm, Na Son, Háng Lìa, Phình Giàng, Tia Đình, Nong U; Huyện Tủa Chùa gồm 08 xã: Sín Chải, Sính Phình, Tủa Thàng, Huổi Sớ, Tả Phìn, Xá Nhè, Trung

Thu, Lao Xả Phình.

Tại hội nghị, các đại biểu tham gia tập huấn được các Báo cáo viên truyền tải các nội dung về: Một số quy định của quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ Tướng Chính phủ ban hành quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Một số nội dung cơ bản của của Thông tư số 07/2017 của Bộ Tư pháp quy định về điểm số, hướng dẫn cách tính điểm



Đ/c Trần Thanh Hưng - Phó Giám đốc Sở phát biểu chỉ đạo và trực tiếp làm Báo cáo viên trong Hội nghị

các chỉ tiêu tiếp cận pháp luật, hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật và một số nội dung về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Bên cạnh đó, tại Hội nghị tập huấn cũng đã dành nhiều thời gian thảo luận, giải đáp những vướng mắc trong quá trình xây dựng nông thôn mới cho các đại biểu trực tiếp thực hiện công tác xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật tại địa phương và công tác xây dựng nông thôn mới thuộc chức năng, nhiệm vụ của ngành tư pháp.

Tại huyện Tủa Chùa, đồng chí Vừ A Hùng - Phó Chủ tịch UBND huyện đã nhấn mạnh: “Hội nghị tập huấn có ý nghĩa hết sức quan trọng, nhất là đối với 08 xã trên địa bàn huyện chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019. Hội nghị nhằm mục đích hướng dẫn kỹ năng, nghiệp vụ xây dựng, đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn

đạt chuẩn tiếp cận pháp luật cho cán bộ, công chức cấp xã từ đó nâng cao chất lượng công tác xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật tại địa phương “.

Hội nghị tập huấn đã cung cấp thêm những kiến thức cần thiết, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật cho cán bộ, công chức chuyên môn, đại diện tổ chức chính trị xã hội cấp xã và Bí thư chi bộ, Trưởng một số thôn, bản trên địa bàn hai huyện. Qua đó góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng địa phương đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trong xây dựng nông thôn mới trong thời gian tới một cách đồng bộ và có hiệu quả, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu xây dựng nông thôn mới tại địa phương./.



Ảnh: Đ/c Vừ A Hùng - Phó Chủ tịch UBND huyện Tủa Chùa phát biểu về vai trò và tầm quan trọng của công tác đánh giá cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trong xây dựng nông thôn mới tại Hội nghị

LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT TỈNH ĐIỆN BIÊN

Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Điện Biên được thành lập từ năm 2004 theo Quyết định số 23/2004/QĐ-UB ngày 01/6/2004 của Ủy ban nhân dân lâm thời tỉnh Điện Biên với 25 thành viên tham gia. Qua 16 năm hoạt động, Hội đồng phối hợp đã trải qua 04 lần củng cố, kiện toàn với thành phần Hội đồng phối hợp ngày càng được mở rộng lên 47 thành viên (*Năm 2009 có 28 thành viên theo Quyết định số 1339/QĐ-UBND ngày 05/8/2009 của UBND tỉnh Điện Biên về việc Kiện toàn Hội đồng phối hợp công tác PBGDPL tỉnh Điện Biên; năm 2013 có 36 thành viên theo Quyết định số 795/QĐ-UBND ngày 04/10/2013 của UBND tỉnh Điện Biên về việc Kiện toàn Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Điện Biên; năm 2016 có 38 thành viên theo Quyết định số 1095/QĐ-UBND ngày 30/8/2016 của UBND tỉnh Điện Biên về việc Kiện toàn Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Điện Biên; năm 2017 có 47 thành viên theo Quyết định số 1128/QĐ-UBND ngày 03/11/2017 của UBND tỉnh Điện Biên về việc củng cố, kiện toàn Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh Điện Biên*). Hội đồng đã ban hành Quy chế và tổ chức hoạt động thống nhất theo Quy chế. Hằng năm, Hội đồng phối hợp tỉnh đã thực hiện tốt nhiệm vụ tư vấn cho UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai công tác PBGDPL trên phạm vi toàn tỉnh; ban hành các chương trình, đề án trung hạn, dài hạn về PBGDPL phù hợp với đối tượng, địa bàn và tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh; thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động PBGDPL; tư vấn, hướng dẫn thực hiện Ngày Pháp luật Việt Nam; đánh giá, sơ kết, tổng kết công tác PBGDPL và các chương trình, Đề án về PBGDPL trên địa bàn tỉnh. Công tác phối hợp giữa các thành viên HĐPH trong triển khai thực hiện PBGDPL được tăng cường đã góp phần nâng cao hiệu quả chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhằm phổ biến kịp thời những quy định pháp luật mới đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Danh sách thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh:

1	Chủ tịch Hội đồng: Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực Tư pháp
2	Phó Chủ tịch Hội đồng: Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên
3	Đại diện Lãnh đạo Công an tỉnh Điện Biên
4	Đại diện Lãnh đạo Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên
5	Đại diện Lãnh đạo Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên
6	Đại diện Lãnh đạo Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Điện Biên
7	Đại diện Lãnh đạo Bộ Chỉ huy Biên phòng tỉnh Điện Biên
8	Đại diện Lãnh đạo Cục thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên
9	Đại diện Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải tỉnh Điện Biên
10	Đại diện Lãnh đạo Sở Tài chính tỉnh Điện Biên

11	Đại diện Lãnh đạo Sở Nội vụ tỉnh Điện Biên
12	Đại diện Lãnh đạo Sở Lao động TB và Xã hội tỉnh Điện Biên
13	Đại diện Lãnh đạo Thanh tra tỉnh Điện Biên
14	Đại diện Lãnh đạo Ban Dân tộc tỉnh Điện Biên
15	Đại diện Lãnh đạo Sở Y tế tỉnh Điện Biên
16	Đại diện Lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên
17	Đại diện Lãnh đạo Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh Điện Biên
18	Đại diện Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Điện Biên
19	Đại diện Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên
20	Đại diện Lãnh đạo Sở Khoa học và công nghệ tỉnh Điện Biên
21	Đại diện Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh Điện Biên
22	Đại diện Lãnh đạo Sở Văn hóa TT & Du lịch tỉnh Điện Biên
23	Đại diện Lãnh đạo Sở Công Thương tỉnh Điện Biên
24	Đại diện Lãnh đạo Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Điện Biên
25	Đại diện Lãnh đạo Sở Ngoại vụ tỉnh Điện Biên
26	Đại diện Lãnh đạo Sở Xây dựng tỉnh Điện Biên
27	Đại diện Lãnh đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Điện Biên
28	Đại diện Lãnh đạo Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên
29	Đại diện Lãnh đạo Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tỉnh Điện Biên
30	Đại diện Lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh Điện Biên
31	Đại diện Lãnh đạo Liên Đoàn Lao động tỉnh Điện Biên
32	Đại diện Lãnh đạo Tỉnh Đoàn tỉnh Điện Biên
33	Đại diện Lãnh đạo Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Điện Biên
34	Đại diện Lãnh đạo Hội Nông dân tỉnh Điện Biên
35	Đại diện Lãnh đạo Hội Cựu chiến binh tỉnh Điện Biên
36	Đại diện Hội luật gia tỉnh Điện Biên
37	Đại diện Đoàn Luật sư tỉnh Điện Biên
38	Đại diện Lãnh đạo UBND huyện Điện Biên
39	Đại diện Lãnh đạo UBND huyện Điện Biên Đông
40	Đại diện Lãnh đạo UBND huyện Mường Ảng
41	Đại diện Lãnh đạo UBND huyện Tuần Giáo
42	Đại diện Lãnh đạo UBND huyện Tủa Chùa
43	Đại diện Lãnh đạo UBND huyện Mường Chà
44	Đại diện Lãnh đạo UBND huyện Nậm Pồ
45	Đại diện Lãnh đạo UBND huyện Mường Nhé
46	Đại diện Lãnh đạo UBND Thành phố Điện Biên Phủ
47	Đại diện Lãnh đạo UBND Thị xã Mường Lay

Công an huyện Mường Ảng:

TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC ĐẤU TRANH PHÒNG, CHỐNG XÂM HẠI TÌNH DỤC TRẺ EM

❖ **NGUYỄN TRƯỜNG LONG**

- Công an tỉnh

Trong những năm gần đây, tình trạng xâm hại tình dục trẻ em trên địa bàn huyện Mường Ảng nói riêng và trên toàn tỉnh Điện Biên nói chung có diễn biến phức tạp. Mỗi năm đã xảy ra nhiều vụ án liên quan đến xâm hại tình dục trẻ em, để lại hệ lụy không nhỏ cho cả nạn nhân và đối tượng tội phạm. Vừa qua, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Ảng tiếp nhận tin báo của gia đình cháu L.T.H (SN 2007), trú tại xã Mường Thín, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên về việc cháu H bị đối tượng Lò Văn Lâm (sinh năm 2001), trú tại bản Cáy, xã Ngồi Cáy, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên xâm hại tình dục. Hiện Cơ quan CSĐT Công an huyện đang điều tra làm rõ.

Xâm hại tình dục trẻ em không chỉ gây ra cho các em vết sẹo trên thân thể mà trẻ còn chịu những vết thương lớn về mặt tinh thần. Hành vi của những kẻ xâm hại có thể gây ám ảnh suốt cuộc đời đứa trẻ, ngoài ra việc quan hệ tình dục không an toàn hậu quả để lại là mang thai ngoài ý muốn, các bệnh lây nhiễm về tình dục, các rối loạn khi trưởng thành. Nhận thức được hậu quả nghiêm trọng của hành vi xâm hại tình dục trẻ em các ban, ngành, truyền thông huyện Mường Ảng cũng đã có những hành động, chương trình cụ thể để ngăn ngừa, giảm thiểu tình trạng này. Tuy nhiên đến nay, tình trạng xâm hại tình dục trẻ

em vẫn có những diễn biến phức tạp và mức độ ngày càng nghiêm trọng. Nguyên nhân dẫn đến sự gia tăng tội phạm này là do tác động của nền kinh tế thị trường, sự xuống cấp về đạo đức, lối sống buông thả của một số ít người, do ảnh hưởng của văn hóa phẩm kích động bạo lực, phim ảnh khiêu dâm, kích dục trên mạng internet; nhận thức của gia đình nạn nhân còn nhiều hạn chế, thường các vụ xâm hại trẻ em khi người thân và gia đình phát hiện thì ít khi đi tố cáo tội phạm vì sợ xấu hổ, hoặc gia đình người bị hại và đối tượng tự thỏa hiệp với nhau, khi không tự giải quyết được mới báo lên cơ quan điều tra. Đối với bản thân trẻ, sự hạn chế trong nhận thức của trẻ về các hành vi xâm hại tình dục, sự tò mò khám phá về giới tính, sự thiếu kỹ năng phòng ngừa và tố giác người xâm phạm, nhiều trường hợp nạn nhân là người chủ động, đồng ý quan hệ tình dục. Công tác tuyên truyền về xâm hại tình dục trẻ em, đặc biệt là vấn đề giáo dục giới tính cũng như là giáo dục các em tự biết cách bảo vệ mình còn bị coi nhẹ, chưa được quan tâm đúng mức. Đồng thời việc giáo dục pháp luật về xâm phạm tình dục trẻ em còn chưa được chú trọng, do đó các đối tượng không nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình.

Để phòng, chống nạn xâm hại tình dục trẻ em thì cần nâng cao nhận thức của trẻ về các

(Xem tiếp trang 27)

Thị xã Mường Lay:

TỔ CHỨC TẬP HUẤN KIẾN THỨC PHÁP LUẬT VÀ KỸ NĂNG, NGHIỆP VỤ CHO ĐỘI NGŨ HÒA GIẢI VIÊN Ở CƠ SỞ NĂM 2020

Ngày 05/11/2020, UBND thị xã Mường Lay phối hợp với Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên tổ chức Hội nghị tập huấn kiến thức pháp luật và kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở năm 2020.



Đồng chí Trần Thanh Hưng - Phó giám đốc Sở Tư pháp Báo cáo viên tại Hội nghị

Tham dự Hội nghị có đồng chí Trần Thanh Hưng - Phó giám đốc Sở Tư pháp và đồng chí Lê Anh Hưng - Trưởng phòng Phổ biến giáo dục pháp luật, sở Tư Pháp. Về phía thị xã có đồng chí Vũ Duy Luân - Phó Bí thư thường trực - Chủ tịch HĐND thị xã; Đồng chí Nguyễn Đình Kiên - Phó Chủ tịch HĐND thị xã; Đồng chí Chui Văn Thành - Phó Chủ tịch UBND thị xã và các đồng chí đại diện Thường trực Ủy ban Mặt trận tổ quốc cùng 100 đại biểu là đội ngũ báo cáo viên pháp luật cấp thị, tuyên truyền viên pháp luật cấp xã; Tổ trưởng, tổ phó thuộc các tổ hòa giải trên địa bàn; các đồng chí đại diện Lãnh đạo UBND, UBMT tổ quốc các xã, phường; Lãnh đạo, công chức phòng Tư pháp,

công chức Tư pháp - Hộ tịch các xã, phường trên địa bàn thị xã và Phóng viên Trung tâm Văn hóa - Truyền thanh - Truyền hình thị xã đến dự và đưa tin.

Hội nghị đã được nghe 02 đồng chí Báo cáo viên cấp tỉnh là Trần Thanh Hưng - Phó giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên và đồng chí Lê Anh Hưng - Trưởng phòng Phổ biến giáo dục pháp luật, Sở Tư Pháp truyền đạt những kiến thức pháp luật cho hòa giải viên ở các lĩnh vực như Dân sự, hôn nhân và gia đình, đất đai, xây dựng, môi trường, nuôi con nuôi... Những nội dung cơ bản của pháp luật về hòa giải ở cơ sở liên quan đến quản lý Nhà nước, nhiệm vụ của UBND; Ủy ban mặt trận

Tổ quốc thị xã, xã, phường trong công tác hòa giải và một số thông tin về công tác hòa giải ở cơ sở; các kỹ năng, nghiệp vụ trong công tác Hòa giải ở cơ sở.

Qua lớp tập huấn, các học viên đã được bổ sung những kiến thức pháp luật, kỹ năng, nghiệp vụ hòa giải phù hợp, thiết thực để vận dụng trong hoạt động hòa giải ở cơ sở; đồng

thời trao đổi kinh nghiệm và được giải đáp, hướng dẫn tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ hòa giải tại cơ sở. Qua đó, góp phần nâng cao năng lực, chất lượng và hiệu quả hoạt động của công tác hòa giải trên địa bàn thị xã trong thời gian tới./.

Phòng Tư pháp thị xã Mường Lay

Phòng Tư pháp huyện Điện Biên

TỔ CHỨC NHIỀU HỘI NGHỊ TẬP HUẤN KIẾN THỨC PHÁP LUẬT TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN

Thực hiện Kế hoạch số 33/KH- UBND, ngày 18/5/2018 của UBND tỉnh Điện Biên thực hiện Đề án “xã hội hóa công tác PBGDPL và trợ giúp pháp lý giai đoạn 2012-2016 đến năm 2021 trên địa bàn tỉnh”; Kế hoạch số 88/KH-UBND, ngày 10/01/2020 của Ủy ban nhân dân huyện Điện Biên. Trong quý III, IV năm 2020, phòng Tư pháp huyện Điện Biên đã phối hợp với UBND các xã Hẹ Muông, Na Tông, Mường Nhà, Mường Lói, Phu Luông mở các lớp tập huấn kiến thức pháp luật cho đội ngũ Trưởng thôn, trưởng bản, Trưởng Ban công tác Mặt trận tại 05 xã nêu trên nhằm nâng cao kiến thức pháp luật góp phần tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật đến gần hơn với nhân dân trên địa bàn huyện.

Tại các lớp tập huấn, các đại biểu đã được nghe Báo cáo viên pháp luật của huyện giới thiệu 04 chuyên đề: Bộ Luật dân sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung); Luật Hòa giải cơ sở, Kỹ năng hòa giải ở cơ sở, Luật PBGDPL, Luật Trồng trọt, Luật chăn nuôi, các kỹ năng phổ biến pháp



Báo cáo viên pháp luật huyện Điện Biên truyền tải kiến thức tại Hội nghị

luật, văn bản pháp luật liên quan đến đời sống của nhân dân. Qua lớp tập huấn đã giúp cho đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật các xã, các hòa giải viên và các đồng chí trưởng thôn, trưởng bản, Trưởng Ban công tác Mặt trận được nâng cao kiến thức pháp luật để tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành pháp luật cũng như vận dụng vào công tác hòa giải ở cơ sở từ đó góp phần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, bảo đảm an ninh trật tự trên địa bàn huyện./.

Lù Phời

MỘT SỐ QUY ĐỊNH VỀ BẢO VỆ BÍ MẬT NHÀ NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐIỆN BIÊN

❖ *Phạm Thanh*

Thời gian qua, công tác bảo vệ bí mật của các cơ quan Đảng, nhà nước luôn được quan tâm chỉ đạo; thể chế chính sách, pháp luật từng bước được hoàn thiện cho phù hợp với bối cảnh tình hình trong nước và thế giới; nhiều giải pháp quan trọng được đề ra để công tác bảo vệ bí mật nhà nước đi vào nền nếp, hiệu quả. Năm 2018, Luật bảo vệ bí mật nhà nước đã được Quốc hội khóa XIV thông qua, đây là văn bản quan trọng trong công tác quản lý nhà nước về bảo vệ bí mật, tạo hành lang pháp lý và là cơ sở để công tác bảo vệ bí mật nhà nước từng bước đi vào nền nếp, nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức.

Trên cơ sở quy định của pháp luật và tình hình thực tế hiện nay, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 23/2020/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2020 ban hành Quy chế bảo vệ bí mật nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên (Quyết định số 23/2020/QĐ-UBND) để phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành. Quy chế quy định về bảo vệ bí mật nhà nước, hoạt động bảo vệ bí mật nhà nước và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan. Áp dụng đối với các cơ quan nhà nước, tổ chức xã hội, tổ chức kinh tế, đơn vị vũ trang nhân dân trên địa bàn tỉnh Điện Biên (Sau đây gọi chung là cơ quan, tổ chức) thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh và

các tổ chức, cá nhân có liên quan, sau đây là một số quy định về bảo vệ bí mật nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên

1. Về xác định và đóng dấu độ mật của bí mật nhà nước

- Việc xác định bí mật nhà nước và độ mật của bí mật nhà nước phải căn cứ quy định của Luật bảo vệ bí mật nhà nước và danh mục bí mật nhà nước của các ngành, lĩnh vực có liên quan được Thủ tướng Chính phủ ban hành.

- Độ mật của bí mật nhà nước được thể hiện bằng dấu chỉ độ mật, văn bản xác định độ mật hoặc hình thức khác phù hợp với hình thức chứa bí mật nhà nước.

2. Thẩm quyền cho phép sao, chụp tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước

- Độ Tuyệt mật: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh (sử dụng trong nội bộ ngành).

- Độ Tối mật: Những người được quy định ở độ Tuyệt mật; Người đứng đầu các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và tương đương; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; Người đứng đầu đơn vị cấp phòng và tương đương trực thuộc Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh; Chánh án Tòa án nhân dân và Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Hội đồng

thành viên, Chủ tịch công ty, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc doanh nghiệp nhà nước.

- Độ Mật: Những người được quy định ở độ Tối mật; Người đứng đầu đơn vị cấp phòng thuộc các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và tương đương; Trưởng phòng của Ủy ban nhân dân cấp huyện và tương đương; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

Người có thẩm quyền cho phép sao, chụp tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước quy định độ Tuyệt mật, tối mật có thể ủy quyền cho cấp phó thực hiện thẩm quyền cho phép sao, chụp tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước. Việc ủy quyền cho phép sao, chụp tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước được thực hiện thường xuyên hoặc theo từng trường hợp cụ thể và phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó xác định rõ phạm vi, nội dung, thời hạn ủy quyền. Cấp phó được ủy quyền cho phép sao, chụp tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước phải chịu trách nhiệm về quyết định cho phép sao, chụp của mình trước cấp trưởng và trước pháp luật. Người được ủy quyền không được ủy quyền tiếp cho người khác.

Bản sao, chụp được thực hiện theo đúng quy định tại Quy chế này có giá trị pháp lý như bản chính và phải được bảo vệ như bản gốc.

3. Vận chuyển, giao nhận tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước

- Việc vận chuyển, giao, nhận tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước giữa các cơ quan tổ chức trong nước do người làm công tác liên quan đến bí mật nhà nước, người làm công tác giao liên hoặc văn thư các cơ quan, tổ chức thực hiện. Vận chuyển, giao, nhận tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước giữa cơ quan, tổ chức ở địa phương với cơ quan, tổ chức của Việt

Nam ở nước ngoài do giao liên ngoại giao hoặc người được giao nhiệm vụ thực hiện.

- Vận chuyển, giao, nhận tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước phải thực hiện theo nguyên tắc giữ kín, niêm phong. Trong quá trình vận chuyển tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước phải có biện pháp bảo quản, bảo đảm an toàn; trong trường hợp cần thiết phải có lực lượng bảo vệ. Việc vận chuyển tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước qua dịch vụ bưu chính được thực hiện theo quy định của pháp luật về bưu chính.

4. Mang tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước ra khỏi nơi lưu giữ

Việc mang tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước ra khỏi nơi lưu giữ để phục vụ công tác ở trong nước phải được người đứng đầu hoặc cấp phó được ủy quyền của người đứng đầu cơ quan, tổ chức trực tiếp quản lý bí mật nhà nước cho phép. Việc mang tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước ra khỏi nơi lưu giữ để phục vụ công tác ở nước ngoài phải được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc cấp phó được ủy quyền cho phép và phải báo cáo với Trưởng Đoàn công tác.

5. Cung cấp, chuyển giao bí mật nhà nước cho cơ quan, tổ chức, người Việt Nam được giao thực hiện nhiệm vụ liên quan trực tiếp đến bí mật nhà nước

- Người có thẩm quyền quyết định việc cung cấp, chuyển giao bí mật nhà nước độ Tuyệt mật: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh (sử dụng trong nội bộ ngành).

- Người có thẩm quyền quyết định việc cung cấp, chuyển giao bí mật nhà nước độ Tối

mật, bao gồm: Những người có thẩm quyền quyết định việc cung cấp, chuyển giao bí mật nhà nước độ Tuyệt mật; Người đứng đầu Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và tương đương; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; Người đứng đầu đơn vị cấp phòng và tương đương trực thuộc Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh; Chánh án Tòa án nhân dân và Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc doanh nghiệp nhà nước.

- Người có thẩm quyền quyết định việc cung cấp, chuyển giao bí mật nhà nước độ Mật: Những người có thẩm quyền quyết định việc cung cấp, chuyển giao bí mật nhà nước độ Tối mật; Người đứng đầu đơn vị cấp phòng thuộc Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và tương đương; Trưởng phòng và tương đương thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã và tương đương.

Trường hợp từ chối cung cấp, chuyển giao bí mật nhà nước thì người có thẩm quyền quyết định việc cung cấp, chuyển giao bí mật nhà nước phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

6. Cung cấp, chuyển giao bí mật nhà nước cho cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài

- Thẩm quyền quyết định việc cung cấp, chuyển giao bí mật nhà nước cho cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc cung cấp, chuyển giao bí mật nhà nước cho cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài độ Tối mật, độ Mật thuộc phạm vi quản lý.

- Nếu cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài đề nghị cung cấp, chuyển giao bí mật nhà nước độ Tuyệt mật thì cơ quan của tỉnh

tiếp nhận đề nghị của cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài phải làm thủ tục đề xuất trình Thủ tướng Chính phủ quyết định. Bí mật nhà nước chỉ được cung cấp, chuyển giao cho cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài tham gia vào chương trình hợp tác quốc tế hoặc thi hành công vụ có liên quan đến bí mật nhà nước.

Đồng thời, trong quy chế có một số quy định viện dẫn thực hiện theo Luật như: Thời hạn bảo vệ bí mật nhà nước, gia hạn thời hạn bảo vệ bí mật nhà nước; giải mật bí mật nhà nước:

- Thời hạn bảo vệ đối với bí mật nhà nước độ Tuyệt mật là 30 năm, độ Tối mật là 20 năm, độ Mật là 10 năm, đây là quy định tiến bộ nhằm đảm bảo quyền tiếp cận thông tin của công dân, khi hết thời hạn bảo vệ nếu xét thấy việc giải mật gây nguy hại đến lợi ích, quốc gia dân tộc thì người đứng đầu cơ quan, tổ chức xác định bí mật nhà nước quyết định gia hạn thời hạn bảo vệ bí mật nhà nước, mỗi lần gia hạn không quá thời hạn bảo vệ như nêu ở trên.

- Bí mật nhà nước được giải mật khi hết thời hạn bảo vệ bí mật nhà nước và thời gian gia hạn thời hạn bảo vệ hoặc giải mật để đáp ứng yêu cầu thực tiễn bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc, phát triển kinh tế - xã hội, hội nhập, hợp tác quốc tế hoặc bí mật nhà nước không còn thuộc danh mục bí mật nhà nước. Ngoài ra, để đáp ứng yêu cầu thực tiễn, khắc phục khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, Luật đã quy định việc đương nhiên giải mật đối với trường hợp bí mật nhà nước không còn thuộc danh mục bí mật nhà nước; trường hợp bí mật nhà nước chỉ cần bảo vệ trong khoảng thời gian nhất định hoặc đã hết thời hạn bảo vệ theo quy định của Luật mà cơ quan có thẩm quyền không quyết định gia hạn./.

NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA MỘT SỐ VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI ĐƯỢC BAN HÀNH TRONG QUÝ III, IV NĂM 2020

❖ ĐOÀN GẮM (*Sưu tầm*)

1. Giảm 01 Phó Trưởng phòng cơ quan chuyên môn của UBND huyện

Ngày 14/9/2020, Chính phủ ban hành Nghị định 108/2020/NĐ-CP về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, có hiệu lực kể từ ngày 25/11/2020.

Theo đó, mỗi phòng chuyên môn có bình quân 02 Phó Trưởng phòng thay vì tối đa 03 người như quy định cũ. Căn cứ số lượng phòng chuyên môn được thành lập và tổng số lượng Phó Trưởng phòng, Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định cụ thể số lượng Phó Trưởng phòng của từng phòng chuyên môn cho phù hợp.

Bên cạnh đó, phòng Dân tộc tại Ủy ban nhân dân cấp huyện được thành lập nếu đáp ứng các tiêu chí sau: Có tối thiểu 5000 người dân tộc thiểu số đang cần Nhà nước tập trung giúp đỡ, hỗ trợ phát triển; Có đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống ở địa bàn xung yếu về an ninh, quốc phòng; địa bàn xen canh, xen cư, biên giới có đồng bào dân tộc thiểu số nước ta và nước láng giềng thường xuyên qua lại.

2. Thành lập đơn vị sự nghiệp công lập phải có tối thiểu 15 người làm việc

Ngày 7/10/2020, Chính phủ đã ký ban hành Nghị định 120/2020/NĐ-CP quy định

về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/12/2020.

Theo quy định, các đơn vị sự nghiệp công lập được thành lập mới phải tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư. Trường hợp hoạt động không hiệu quả thì tổ chức lại hoặc giải thể. Việc tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập không làm tăng thêm số lượng người hưởng lương từ NSNN đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Các đơn vị sự nghiệp thành lập phải đảm bảo phù hợp với quy hoạch ngành quốc gia, đáp ứng đủ tiêu chí thành lập theo quy định chuyên ngành, đồng thời xác định được rõ mục tiêu, chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình cung cấp dịch vụ sự nghiệp công, quản lý Nhà nước. Đặc biệt phải có trụ sở và đảm bảo số lượng người làm việc tối thiểu 15 người.

Đối với các đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư, hoạt động theo cơ chế doanh nghiệp thì số lượng người làm việc tối thiểu bao gồm viên chức và người làm chuyên môn, nghiệp vụ theo hợp đồng lao động. Đơn vị sự nghiệp công lập ở nước ngoài sẽ do Thủ tướng phê duyệt trong Đề án thành lập.

3. Phạt đến 60 triệu đồng đối với hành vi vận chuyển phế liệu vào Việt Nam

Ngày 19/10/2020, Chính phủ ban hành Nghị định 128/2020/NĐ-CP về việc quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan, có hiệu lực từ ngày 10/12/2020.

Cụ thể, phạt từ 40 - 60 triệu đồng đối với một trong các hành vi sau: Bốc dỡ hàng hóa không đúng cảng đích ghi trong bản lược khai hàng hóa, vận tải đơn; Tàu tán, tiêu hủy hoặc vứt bỏ hàng hóa để trốn tránh sự kiểm tra, giám sát, kiểm sát hải quan; Vận chuyển phế liệu vào Việt Nam cho người nhận hàng trên Bản lược khai hàng hóa không đủ điều kiện nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất;...

4. Cách chức người có hành vi vi phạm nghiêm trọng thủ tục giải quyết khiếu nại

Đây là nội dung mới được Chính phủ thông qua tại Nghị định 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại có hiệu lực từ 10/12/2020.

Theo đó, chậm nhất là 05 ngày làm việc, kể từ ngày quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, người giải quyết khiếu nại có trách nhiệm áp dụng các biện pháp để thực hiện hoặc có văn bản chỉ đạo cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan tổ chức thi hành quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật.

Đáng chú ý, Chính phủ cũng quy định các hình thức kỷ luật áp dụng đối với người có thẩm quyền giải quyết khiếu nại, bao gồm: Trước hết, áp dụng hình thức kỷ luật khiển trách đối với người có hành vi bao che cho người bị khiếu nại; Sách nhiễu, cản trở, gây khó khăn, phiền hà; Đe dọa trả thù, trù dập người khiếu nại, người được ủy quyền khiếu nại, người bị khiếu nại. Tiếp theo, áp dụng hình thức kỷ luật cảnh cáo đối với người có ý không thụ lý giải quyết khiếu nại đối với việc khiếu nại đủ điều kiện thụ lý thuộc thẩm quyền; Cố ý bỏ qua các bằng chứng, bỏ lọt các thông tin, tài liệu hoặc làm sai lệch hồ sơ

vụ việc; Cố ý không ban hành quyết định giải quyết khiếu nại. Đặc biệt, người nào vi phạm nghiêm trọng trong việc thực hiện trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại; Cố ý ban hành quyết định giải quyết khiếu nại trái pháp luật gây mất ổn định nghiêm trọng về an ninh, trật tự xã hội hoặc gây hậu quả chết người thì sẽ bị kỷ luật giáng chức hoặc cách chức.

5. Phạm nhân được học Luật, Hiến pháp, kỹ năng sống,... 01 ngày/tuần

Ngày 09/11/2020, Chính phủ ban hành Nghị định số 133/2020/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi hành án hình sự, có hiệu lực 25/12/2020. Theo đó, các cơ sở giam giữ phạm nhân phải xây dựng chương trình, kế hoạch, nội dung, thời gian, địa điểm tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật, giáo dục công dân theo các giai đoạn chấp hành án phạt tù cho phạm nhân. Trong đó, sau khi biên chế về các đội (tổ), phạm nhân được phổ biến, học tập:

- Các quy định về chính sách hình sự của Việt Nam; tạm đình chỉ, giảm thời hạn chấp hành án phạt tù, đặc xá, tha tù trước thời hạn có điều kiện, miễn chấp hành án phạt tù;

- Một số nội dung cơ bản của *Hiến pháp, Luật Thi hành án hình sự, Bộ luật Hình sự, Bộ luật Tố tụng hình sự, Bộ luật Dân sự, Bộ luật Lao động, Luật Đặc xá, Luật Phòng, chống ma túy, Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng miễn dịch ở người, Luật Giáo dục nghề nghiệp*,...

- Một số nội dung, giá trị đạo đức, kỹ năng sống. Thời gian học tập, phổ biến bố trí một ngày trong tuần.

6. Bãi bỏ 01 quy định chung về khen thưởng tập thể có tổ chức Đảng, đoàn thể

Ngày 09/11/2020, Bộ Nội vụ đã ban hành

Thông tư 05/2020/TT-BNV về việc bãi bỏ khoản 7 Điều 2 Thông tư 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng. Thông tư này có hiệu lực từ ngày ký.

Cụ thể, khi khen thưởng đối với tập thể có tổ chức Đảng, đoàn thể thì tổ chức Đảng, đoàn thể không cần phải được đánh giá “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” như quy định cũ nữa.

7. Luật cư trú năm 2020

Chiều ngày 13/11/2020, tại Kỳ họp thứ 10 Quốc hội khóa XIV, Quốc hội biểu quyết thông qua Luật Cư trú năm 2020 với 93,15%

đại biểu Quốc hội tán thành, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2021.

Theo đó, kể từ ngày 01/7/2021, Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú đã được cấp vẫn được sử dụng và có giá trị như giấy tờ, tài liệu xác nhận về cư trú theo quy định của Luật này cho đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2022. Trường hợp thông tin trong Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú khác với thông tin trong Cơ sở dữ liệu về cư trú thì sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu về cư trú. Khi công dân thực hiện các thủ tục đăng ký, khai báo về cư trú dẫn đến thay đổi thông tin trong Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú thì cơ quan đăng ký cư trú có trách nhiệm thu hồi Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú đã cấp, thực hiện điều chỉnh, cập nhật thông tin trong Cơ sở dữ liệu về cư trú theo quy định của Luật này và không cấp mới, cấp lại Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú./.

TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC ĐẤU TRANH...

(Tiếp theo trang 19)

hành vi xâm hại tình dục cũng như cách tự bảo vệ mình. Các bậc cha mẹ không nên thỏa thuận với đối tượng dưới bất kỳ hình thức nào, vì bất kỳ lý do nào mà cần báo ngay với cơ quan chức năng để điều tra, làm rõ. Về phía nhà trường cần xây dựng chương trình phổ biến giáo dục pháp luật, giáo dục giới tính, phòng, chống tội phạm, lồng ghép trong các môn học về kỹ năng sống, kỹ năng tự vệ bản thân để các em có nhận thức đúng đắn về giới tính, quan hệ tình dục, đồng thời có các biện pháp tự bảo vệ bản thân.

Để đấu tranh phòng, chống hiệu quả loại tội phạm này, với vai trò là nòng cốt trong công tác phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm xã hội, Công an huyện Mường Ảng đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến phương thức thủ đoạn tội phạm và các vụ việc xảy ra

để người dân và bản thân trẻ nâng cao nhận thức, kỹ năng phòng, chống, tự vệ khi bị xâm hại. Thiết lập các đường dây nóng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện để tiếp nhận mọi thông tin liên quan đến vụ việc xâm hại trẻ em. Đồng thời, làm tốt công tác nắm tình hình, điều tra làm rõ và phối hợp với các ngành xét xử nghiêm minh trước pháp luật đối với các hành vi xâm hại tình dục trẻ em, không để các vụ việc làm hoang mang, bất bình trong dư luận. Khi phát hiện các biểu hiện quan đến xâm hại tình dục trẻ em hoặc bị xâm hại tình dục hãy đến cơ quan Công an gần nhất để báo tin.

Với những việc làm thiết thực, sự chung tay của cộng đồng sẽ giúp hạn chế, đẩy lùi tội phạm xâm hại tình dục trẻ em, để trẻ em - tương lai của đất nước được sống trong môi trường an toàn, lành mạnh.

BÀI HỌC VỀ CÁCH ỨNG XỬ:

NƯỚC NÓNG, NƯỚC NGUỘI

Buổi đầu kháng chiến chống Pháp, có một đồng chí cán bộ Trung đoàn thường hay quát mắng chiến sĩ. Đồng chí này đã từng làm giao thông, bảo vệ Bác đi ra nước ngoài trước Cách mạng tháng Tám.

Được tin nhân dân phản ánh về đồng chí này, một hôm, Bác cho gọi lên Việt Bắc. Bác dặn trạm đón tiếp, dù đồng chí này có đến sớm, cũng giữa trưa mới cho đồng chí ấy vào gặp Bác. Trời mùa hè, nắng chang chang, đi bộ đúng Ngọ nên đồng chí Trung đoàn vã cả mồ hôi, người như bốc lửa. Đến nơi, Bác đã chờ sẵn. Trên bàn đặt hai cốc nước, một cốc nước sôi có ý chừng vừa như mới rót, bốc hơi nghi ngút, còn cốc kia là nước lạnh.

Sau khi chào hỏi xong, Bác chỉ vào cốc nước nóng nói:

- Chú uống đi.

Đồng chí cán bộ kêu lên:

- Trời! Nắng thế này mà Bác lại cho nước nóng làm sao cháu uống được.

Bác mỉm cười:

- À ra thế. Thế chú thích uống nước nguội, mát không?

- Dạ có ạ.

Bác nghiêm nét mặt nói:

- Nước nóng, cả chú và tôi đều không uống được. Khi chú nóng, cả chiến sĩ của chú và cả tôi cũng không tiếp thu được. Hòa nhã, điềm đạm cũng như cốc nước nguội dễ uống, dễ tiếp thu hơn.

Hiểu ý Bác giáo dục, đồng chí cán bộ nhận lỗi, hứa sẽ sửa chữa.

Bài học kinh nghiệm: Qua câu chuyện này chúng ta thấy được sự quan tâm của Bác đến cách quản lý con người, một bài học về tâm lý và cách ứng xử sâu sắc, khôn khéo cho tất cả chúng ta. Khi giận dữ rất dễ mất kiểm soát bản thân mình, khi giận lên chúng ta có thể làm nhiều việc mà không suy nghĩ đến hậu quả của nó, hoặc đưa ra một số quyết định không mấy sáng suốt, nói ra những điều không nên... chỉ để thỏa mãn cơn giận. Tội tệ hơn, vì cơn giận chúng ta có thể vô tình làm tổn thương đến những người xung quanh. Lưu lại trong ký ức của họ một hình ảnh không tốt đẹp. Vì vậy, trong mọi trường hợp hãy thật bình tĩnh, xử lý khéo léo tình huống để có được kết quả tốt nhất.

PGDPL (Sưu tầm)

Kể từ lúc ra đi năm (1911), sau chặng đường dài đặt chân lên 25 nước, đi hết 30 năm, khi nắm chắc tình hình thế giới và các điều kiện trong nước đã chín muồi, Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh đã trở về Tổ quốc (mùa Xuân 1941) và nơi đặt chân đầu tiên là Cao Bằng. Trở về Tổ quốc, Người đã mở ra một thời kỳ mới cho của cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc của nhân dân Việt Nam.

Buổi Bác về, nhà thơ Chế Lan Viên viết:

“Nở trắng hoa kim anh trên biên giới, Bác về

Xa nước ba mươi năm, một câu Kiều, Người vẫn nhớ

Mái tóc Bác đã phai màu quá nửa

Lòng son ngời như buổi mới ra đi”.

(Người thay đổi đời tôi, Người thay đổi thơ tôi!)

Vừa về đến Tổ quốc, Nguyễn Ái Quốc đã bắt tay vào việc xây dựng cơ sở cách mạng, tổ chức quần chúng. Ngày 8/2/1941, để bảo đảm an toàn, Người chuyển đến hang Pác Bó trong rừng núi để chỉ đạo phong trào cách mạng, sau ngày 8/2/1941,

BÁC VỀ, ĐEM TỚI MÙA XUÂN NGÀN ĐỜI CHO CÁCH MẠNG VIỆT NAM



Ảnh minh họa: Nguồn internet.

Người dùng tảng đá bên bờ suối Lênin làm bàn viết, tiếp tục dịch cuốn Tóm tắt tịch sử Đảng Cộng sản Nga mà trước đó đã dịch một phần khi đang ở Trung Quốc. Bản dịch này được dùng làm tài liệu huấn luyện đảng viên.

Cũng tại đây, Nguyễn Ái Quốc liên tiếp mở nhiều lớp huấn luyện về tổ chức, vận động, chuẩn bị thành lập mặt trận dân tộc thống nhất lấy tên là Việt Nam độc lập đồng minh (gọi tắt là Việt Minh), về chương trình, điều lệ của

Việt Minh. Phong trào Việt Minh từ đó đã thâm nhập vào từng chòm xóm, bản làng. Các tổ chức cứu quốc phát triển nhanh, mạnh. Cán bộ, đảng viên đã biết vận động tuyên truyền phù hợp với từng tầng lớp, từng lứa tuổi.

Sau 3 tháng thí điểm tổ chức phong trào Việt Minh, số hội viên ở 3 châu Hòa An, Hà Quảng, Nguyên Bình đã lên tới 2.000 người thuộc đủ các dân tộc Tày, Nùng, Kinh, Dao, Mông, đủ các tầng lớp thanh thiếu niên, phụ nữ, nông dân.

❖ NGUYỄN VĂN THANH

Tháng 3/1941, hai quần chúng cơ sở của cách mạng trên đường đi liên lạc cho đoàn thể bị bắt, Nguyễn Ái Quốc cùng các đồng chí đã chuyển trụ sở từ Pác Bó lên Lũng Lạn, cách hang Cốc Bó vài trăm mét.

Từ ngày 10 đến 19/5/1941, Nguyễn Ái Quốc chủ trì Hội nghị lần thứ VIII của Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương tại Khuổi Nặm, (Pác Bó - Cao Bằng). Tại Hội nghị, Nguyễn Ái Quốc đã đưa ra những nhận định quan trọng về vấn đề dân tộc và quốc tế đang đặt ra đối với cách mạng Việt Nam: “*Trong lúc này quyền lợi dân tộc giải phóng cao hơn hết thảy*”. Đây là một Hội nghị có tầm quan trọng lịch sử quyết định chính sách mới của Đảng, đặt nhiệm vụ chủ yếu trước mắt của cách mạng là giải phóng dân tộc là nhiệm vụ trọng tâm và cấp thiết của toàn dân, đề ra chủ trương thành lập tổ chức Việt Nam độc lập đồng minh (Mặt trận Việt Minh), xây dựng các

căn cứ địa cách mạng, xây dựng và phát triển các lực lượng vũ trang, chuẩn bị vũ trang khởi nghĩa đánh đuổi Pháp - Nhật.

Sau Hội nghị Trung ương lần thứ VIII, phong trào cách mạng như điều gặp gió, lên rất nhanh ở các địa phương, nhiều cơ sở cách mạng nảy nở, hình thành và ngày càng trở nên vững chắc. Tại Khuổi Nậm, ngày 6 tháng 6 năm 1941, trong thư kêu gọi đồng bào cả nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhấn mạnh: “Hiện thời muốn đánh Pháp, Nhật, ta chỉ cần một điều: “Toàn dân đoàn kết” và Người kêu gọi “*Hỡi đồng bào yêu quý! Việc cứu quốc là việc chung. Ai là người Việt Nam đều phải kể vai gánh vác một phần trách nhiệm: người có tiền góp tiền, người có của góp của, người có sức góp sức, người có tài năng góp tài năng. Riêng phần tôi, xin đem hết tâm lực đi cùng các bạn, vì đồng bào mưu giành tự do độc lập, dầu phải hy sinh tính mệnh cũng không nề*”(2). Ngày 25-10- 1941, Mặt trận Việt Minh công bố Tuyên ngôn, Chương trình và Điều lệ nêu cao ngọn cờ đại đoàn kết dân tộc.

Cũng chính tại đây, sau khi Mặt trận Việt Minh ra đời được hơn hai tháng, ngày 1 tháng 8 năm 1941 báo *Việt Nam độc lập* (gọi tắt là *Việt lập*) do Nguyễn Ái Quốc sáng lập đã ra đời. Nội dung của báo tập trung vào các nội dung: Đẩy mạnh việc cổ động, tuyên truyền, tổ chức nhân dân vào các hội cứu quốc của Việt Minh, chia mũi nhọn đấu tranh vào kẻ thù chủ yếu của cách mạng là phát xít Nhật - Pháp và bè lũ tay sai, hướng dẫn cách tổ chức các đội du kích, đội tự vệ, cách vận động binh lính, công tác đào tạo đội ngũ và hướng dẫn phương

pháp tự rèn luyện cho cán bộ hội viên. Tuy chỉ in với số lượng vài trăm bản, phát hành trong phạm vi vài ba tỉnh nhưng báo *Việt Nam độc lập* được quần chúng yêu mến. Với mục đích: “*Cốt làm cho dân ta hết ngu hèn, biết các việc, biết đoàn kết, đặng đánh Tây, đánh Nhật, làm cho Việt Nam độc lập, bình đẳng, tự do*” (3), báo *Việt Nam độc lập* đã cùng với nhiều tờ báo cách mạng khác, phát động toàn dân tiến tới Tổng khởi nghĩa giành thắng lợi.

Như vậy, sau 30 năm bôn ba hải ngoại để tìm đường cứu nước, ngày 28/1/1941 Người đã trở về Tổ quốc, lập căn cứ địa cách mạng, trực tiếp lãnh đạo cuộc kháng chiến cứu quốc, đập tan ách thống trị của thực dân Pháp, phát xít Nhật, giành chính quyền về tay nhân dân bằng cuộc Cách mạng tháng Tám lịch sử năm 1945, sau này là cuộc tổng tiến công nổi dậy, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước và để hôm nay, chúng ta có được những thắng lợi với những thành tựu to lớn có ý nghĩa lịch sử sau 35 năm đổi mới.

Thêm một mùa xuân mới lại về, nhớ về Pác Bó lòng ta nhớ Bác khôn nguôi. Càng nhớ Bác kính yêu, mỗi người dân Việt Nam quyết tâm, ra sức thi đua thực hiện nghị quyết, đại hội Đảng các cấp và Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, nguyên học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách, cuộc đời, sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh, mỗi ngày làm một việc tốt, góp phần cùng toàn Đảng, toàn dân xây dựng đất nước Việt Nam “Ngày càng đàng hoàng, to đẹp hơn” như Bác từng mong muốn./.

BỘ ĐỘI BIÊN PHÒNG TỈNH ĐIỆN BIÊN:

NHIỀU HÌNH THỨC TUYÊN TRUYỀN PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 CHO NGƯỜI DÂN TRÊN KHU VỰC BIÊN GIỚI



❖ Anh Dũng - Đức Hạnh

Cán bộ, Chiến sỹ cấp phát tờ rơi, tờ gấp pháp luật cho giáo viên, học sinh trường THPT Mường Nhé.

Địa bàn biên giới do Bộ đội Biên phòng tỉnh Điện Biên quản lý thuộc địa bàn 4 huyện đó là Nậm Pồ, Mường Chà, Mường Nhé và Điện Biên, có 29 xã với 313 thôn bản (trong đó có 111 thôn bản giáp biên). Trước diễn biến phức tạp của dịch Covid-19 tại một số tỉnh trong cả nước, Bộ Chỉ huy BDBP tỉnh chỉ đạo các Đồn Biên phòng tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, vận động người dân trên khu vực biên giới về các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19.

Theo đó, các Đồn Biên phòng chủ trì phối hợp với Phòng Tư pháp, Phòng Văn hóa - Thể thao các huyện biên giới, cấp ủy, chính quyền địa phương các xã biên giới tổ chức tuyên truyền phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn, nhằm nâng cao nhận thức của người dân về phòng chống dịch bệnh, nguy cơ lây lan trong cộng đồng. Các đơn vị phối hợp đã hướng dẫn người dân cách vệ sinh cá nhân để phòng chống dịch bệnh; phổ biến các quy định về xử phạt khi không khai báo y tế, che

dầu dịch, tung tin giả, trốn khỏi nơi cách ly... Khuyến cáo các gia đình có con em đi làm ăn xa hoặc từ vùng có nguy cơ lây nhiễm dịch về địa bàn phải khai báo y tế, tổ chức cách ly tại gia đình; khi có các biểu hiện ho, sốt phải báo ngay cho các cơ quan liên quan để được hướng dẫn xử trí.

Bên cạnh đó, người dân ở xung quanh khu vực các tổ chốt chặn phòng dịch trên biên giới đều được cán bộ biên phòng phát tờ rơi, tặng khẩu trang và hướng dẫn phòng, chống dịch và vận động người dân tích cực tham gia, phối hợp cùng Bộ đội Biên phòng trong công tác quản lý xuất nhập cảnh; thực hiện nghiêm quy chế quản lý biên giới, không tiếp tay cho các hành vi vượt biên trái phép.

Tại các điểm tuyên truyền tập trung, các Đoàn Biên phòng phối hợp với cấp ủy, chính quyền địa phương tổ chức tuyên truyền phòng, chống dịch Covid, tập trung vào đối tượng tham gia là trưởng bản, già làng có uy tín, trưởng nhóm đạo..., nội dung phổ biến về triệu chứng, cơ chế lây nhiễm, tác hại của dịch Covid-19; những nguy cơ lây lan; khuyến cáo của Bộ Y tế về phòng chống lây nhiễm dịch bệnh Covid-19 trong cộng đồng... hướng dẫn cho người dân có sử dụng điện thoại thông minh cài đặt phần mềm Bluezone để bảo vệ mình và người xung quanh. Vận động người dân tích cực cung cấp thông tin về các trường hợp đi từ nước ngoài, từ ổ dịch, tỉnh có dịch trong nước trở về địa phương; đề cơ quan chức năng triển khai áp dụng các biện pháp cách ly, quản lý, theo dõi sức khỏe.

Từ đầu tháng 8 đến nay, BĐBP Điện Biên đã phối hợp tổ chức tuyên truyền tập trung được 76 buổi/238 bản (quá trình tổ chức tuyên truyền tập trung bảo đảm đúng quy định số lượng người khoảng cách giữa người với người); cấp phát 7.600 tờ rơi; tổ chức tuyên truyền lưu động bằng loa kéo được 40 buổi; tổ chức cho 13.107 hộ dân ký cam kết thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch.

Đối với các bản giáp biên giới, vùng sâu, vùng xa, việc thông tin về dịch bệnh còn nhiều hạn chế, các Đoàn Biên phòng đã triển khai tổ chức tuyên truyền lưu động bằng hệ thống loa kéo, thường xuyên cập nhật thông tin về dịch bệnh, biên dịch ra tiếng dân tộc để truyền tải đến bà con những thông tin chính xác, kịp thời và tổ chức cho các hộ gia đình ký cam kết thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch, chấp hành nghiêm các quy chế, quy định. Qua đó góp phần nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm cho người dân ở khu vực biên giới về phòng, chống dịch Covid-19 và nguy cơ lây lan trong cộng đồng, ngăn chặn có hiệu quả sự lây lan của dịch bệnh qua biên giới./.

Cuộc chiến phòng, chống tội phạm mua bán người trong thời gian qua có những diễn biến phức tạp. Có thể thấy, nhiều phụ nữ và trẻ em nhẹ dạ, cả tin, thường bị các đối tượng xấu lợi dụng, lừa bán sang Trung Quốc để làm vợ, bóc lột sức lao động và lạm dụng tình dục. Đằng sau thực trạng này là hệ lụy đau lòng đối với gia đình, nạn nhân và toàn xã hội mà tội phạm mua bán người gây ra. Cùng với cấp ủy chính quyền địa phương, Công an huyện Mường Nhé đã và đang tham mưu nhiều giải pháp, tuyên truyền sâu rộng trong quần chúng nhân dân, để người dân cùng chung tay nâng cao ý thức phòng, chống tội phạm mua bán người, không để mình trở thành nạn nhân của loại tội phạm này.

Những ngày vừa qua, cán bộ, chiến sĩ Đội Cảnh sát hình sự - kinh tế - ma túy, Công an huyện Mường Nhé trở nên bận rộn hơn vì phải tiếp nhận, xử lý đơn thư và gặp gỡ một số người dân đến trình báo về những trường hợp vắng mặt lâu ngày trên địa bàn không rõ nguyên nhân, nghi bị lừa bán sang Trung Quốc. Đáng chú ý là trường hợp của anh Giàng A Dững (trú tại bản Huổi

ÂM THÂM CUỘC CHIẾN PHÒNG, CHỐNG MUA BÁN NGƯỜI



Người dân đến trình báo về việc người thân bị mất tích

Chạ, xã Nậm Vì, huyện Mường Nhé) vừa trình báo về việc con gái anh mất tích gần 2 năm nay, nhưng mới đây đã liên hệ được với gia đình qua điện thoại và cho biết đã bị đối tượng xấu lừa bán sang Trung Quốc. Hiện nay, cháu đang sinh sống trong nội địa Trung Quốc và không biết làm thế nào để trở về với gia đình.

Ở địa bàn vùng cao của tỉnh Điện Biên, nơi đồng bào các dân tộc thiểu số sinh sống, những trường hợp vắng mặt tại địa phương lâu ngày không rõ nguyên nhân không phải là hiếm. Con số thống kê của cơ quan chức năng cho thấy, trong 5 năm trở lại đây, có rất nhiều trường hợp phụ nữ, trẻ vị thành

niên hoặc bé gái bỗng nhiên vắng mặt khỏi địa bàn, nghi bị đối tượng xấu lừa bán sang Trung Quốc; tập trung chủ yếu ở các bản người dân tộc Mông thuộc các huyện: Mường Nhé, Nậm Pồ và Điện Biên Đông.

Không mạnh động và nguy

hiểm như các loại tội phạm khác, tội phạm mua bán người lại được coi là “tội phạm ẩn”, bởi chúng có phương thức, thủ đoạn hết sức tinh vi và khó lường; thường dễ trà trộn và sinh sống dài ngày tại địa bàn vùng cao, tiếp cận, lợi dụng chị em phụ nữ người dân tộc thiểu số hiền lành, nhẹ dạ dễ lừa bán. Riêng tại huyện Mường Nhé, là địa bàn biên giới, có phần đông đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống, thường xuất hiện các đối tượng lạ đến tận bản gặp gỡ và rủ rê phụ nữ đi khỏi địa bàn.

Để ngăn ngừa, trấn áp loại tội phạm có hành vi mua bán người, những năm qua, Công an huyện Mường Nhé đã chỉ đạo



Lực lượng chức năng đến tuyên truyền tại nhà dân.

Đội Cảnh sát hình sự - kinh tế - ma túy và công an các xã thực hiện quyết liệt kế hoạch tuyên truyền về phòng chống, tố giác tội phạm mua bán người ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Để bà con hiểu và nâng cao cảnh giác với tội phạm mua bán người, mỗi cán bộ, chiến sĩ cơ sở phải thường xuyên xuống bản, theo dõi, bám nắm địa bàn, rồi phối hợp với người có uy tín bản, tuyên truyền, giảng giải nhiều lần. Nhờ vậy, bà con mới hiểu và chủ động thông báo cho lực lượng chức năng khi gặp đối tượng nghi vấn.

Như trường hợp cô gái này, cách đây vài tháng, một đối tượng lạ làm quen với em qua điện thoại, rồi rủ rê đi chơi xa. Tuy nhiên, do thấy đối tượng đáng ngờ, em và người nhà đã chủ động thông báo cho lực lượng Công an huyện Mường Nhé hỗ trợ. Do đó, khi đối tượng đưa em lên đường tiểu ngạch sát biên giới Trung Quốc chuẩn bị giao dịch bán cho người khác, thì đã bị lực lượng chức năng bắt giữ.

Thực hiện chỉ đạo của Ban Giám đốc Công an tỉnh Điện Biên, những năm gần đây, lực lượng cảnh sát hình sự, điều tra, thuộc Phòng Cảnh sát Hình sự (Công an tỉnh) đã triển khai quyết liệt các chuyên án về tội phạm mua bán người ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh. Ngoài đội ngũ cán bộ, chiến sĩ thường xuyên xuống tận bản tuyên truyền, thì đơn vị còn bố trí lực lượng trinh sát nằm vùng, theo dõi, bám nắm tình hình ở cơ sở, qua đó phát hiện, rà soát đối tượng tình nghi và đấu tranh, bóc gỡ với các loại tội phạm, đặc biệt là tội phạm mua bán người.

Tuy nhiên, việc theo dõi và bắt giữ đối tượng có hành vi mua bán người là nhiệm vụ hết sức nan giải. Có những chuyên án, cán bộ,

chiến sĩ của Phòng Cảnh sát hình sự phải theo sát nhiều tháng. Do đối tượng trà trộn trong cộng đồng, thủ đoạn và hành tung khó đoán, khiến anh em trinh sát mất nhiều thời gian, công sức theo dõi, mật phục. Bên cạnh đó, quá trình đấu tranh, khai thác thông tin từ những đối tượng đang tạm giữ liên quan đến vụ mua bán người cũng không hề đơn giản, đòi hỏi mỗi cán bộ, chiến sĩ thực hiện nhiệm vụ cũng phải căng mình, đấu trí hàng giờ với tội phạm, thì chúng mới khai nhận.

Nhờ nỗ lực của cán bộ, chiến sĩ cơ sở và lực lượng Cảnh sát hình sự, Công an tỉnh Điện Biên, trong 4 năm trở lại đây, nhiều chuyên án về tội phạm mua bán người đã triệt phá thành công. Lực lượng Công an tỉnh đã bắt giữ, khởi tố 39 vụ, bắt 77 đối tượng tội phạm mua bán người. Phối, kết hợp với Công an các tỉnh: Lai Châu, Lào Cai và Vân Nam (Trung Quốc) đấu tranh, bắt giữ nhiều đối tượng tội phạm liên quan đến đường dây mua bán người xuyên quốc gia. Đặc biệt, sau những chuyên án thành công, lực lượng chức năng tỉnh Điện Biên đã giải cứu được 48 nạn nhân, đưa trở về địa phương đoàn tụ với gia đình. Thành tích là thế, nhưng theo chia sẻ của các anh, ở phía bên kia biên giới, vẫn còn nhiều nạn nhân đang lưu lạc, chịu cực khổ và mòn mỏi mong ngày trở về. Chính vì thế, mỗi cán bộ, chiến sĩ Công an tỉnh Điện Biên nói riêng, lực lượng Công an nhân dân nói chung không hề quản ngại khó khăn, vất vả; các anh luôn nêu cao quyết tâm và sẵn sàng trí lực lên đường đấu tranh, bắt giữ tội phạm mua bán người; từng bước giải cứu thêm các nạn nhân trở về địa phương, đoàn tụ với gia đình góp phần mang lại bình yên, hạnh phúc cho nhân dân./

Nguyễn Trường Long

Sẵn sàng cho mùa xuân bình yên

Những ngày cuối năm, cái rét cuối đông dần thế chỗ cho những lộc non, lá biếc từ khắp các bản làng vùng cao đến thành phố, đâu đâu cũng thấy sắc xuân. Nhưng để có được sự bình yên cho nhân dân vui tết, đâu đó vẫn có những chiến sĩ đang miệt mài trên thao trường, bãi tập vững chắc tay súng cho một mùa xuân bình yên 2021.

Chúng tôi có mặt tại Tiểu đoàn bộ binh 1, Trung đoàn 741 và chứng kiến một buổi báo động kiểm tra quân số, trang bị vũ khí kỹ thuật, nhằm quán triệt mệnh lệnh sẵn sàng chiến đấu của Tư lệnh Quân khu 2 và của Chỉ huy trưởng Bộ CHQS tỉnh về triển khai các phương án bảo đảm an toàn trước,

❖ ĐỨC HẠNH

trong, sau dịp tết cổ truyền của dân tộc. Đại úy Lò Văn Tính đã đón 3 cái tết cùng đồng đội tại đơn vị, dù vậy khi phút giây chuyển giao giữa năm cũ, năm mới bản thân anh cũng có phút sao xuyên nhớ nhà, nhớ người thân, nhưng anh luôn xác định tốt trách nhiệm của cán bộ, sĩ quan quân đội nhân dân Việt Nam. Đại úy Tính tâm sự: Năm nay là năm thứ tư tôi đón xuân cùng một số cán bộ, chiến sĩ đơn vị, chúng tôi luôn quán triệt và thực hiện nghiêm mệnh lệnh cấp trên, vui xuân mới không quên nhiệm vụ, luôn chủ động huấn luyện cho bộ đội các phương án SSCĐ, cứu hộ, cứu nạn để khi có tình huống là cơ động được ngay.

Tại phân đội súng máy 12,7ly khẩu đội vừa xử trí xong tình huống giả định, đưa tay



Huấn luyện bắn súng trên điểm cao 453



Chiến sỹ vui chơi thể thao ngày tết

lau những giọt mồ hôi chiến sỹ Vừ A Chá, quê ở huyện Mường Chà tâm sự: Khi tết về ai cũng muốn sum họp, quây quần bên gia đình, người thân, nhưng chiến sỹ của phân đội súng máy phòng không 12,7ly được phân công canh trực tôi luôn xác định nhiệm vụ là trên hết. Tuy không được đón tết cùng gia đình nhưng trên trận địa chúng tôi cũng rất vui vì được thủ trưởng các cấp quan tâm cả vật chất lẫn tinh thần.

Với phương châm “vui xuân mới nhưng không quên nhiệm vụ”; đơn vị thường xuyên duy trì nghiêm chế độ luyện tập các phương án SSCĐ, những bài tập thể lực, chiến thuật cấp tổ quen thuộc nhưng chưa bao giờ cũ vẫn được cán bộ, chiến sỹ đơn vị thực hiện thuần thục, nhuần nhuyễn, điều luyện đầy sức mạnh thể hiện rõ khả năng cơ động, phản ứng nhanh của cán bộ, chiến sỹ trong đơn vị. Đại úy Giàng

Văn Đạt chính trị viên Tiểu đoàn cho biết: Để chuẩn bị cho đón giao thừa chào năm mới Tân Sửu 2021, đơn vị đã chuẩn bị chu đáo về mọi mặt, gói bánh chưng, mâm ngũ quả, trang trí cảnh đào, cây quất, một số nội dung trò chơi dân gian các dân tộc, tổ chức văn nghệ. Chỉ thể thôi với nghiệp lính tất cả mọi thứ đều giản dị, đơn sơ nhưng không kém phần náo nhiệt, ấm cúng.

Dẫu vẫn biết trong thời khắc chuyển giao của đất trời, ai cũng khát khao được sum họp cùng gia đình, người thân. Nhưng trên tất cả vì nhiệm vụ, dẫu có vất vả, nhọc nhằn trên mỗi trận địa, những chiến sỹ trẻ của Tiểu đoàn bộ binh 1, Trung đoàn 741, Bộ CHQS tỉnh luôn trong tâm thế chủ động với quân tư trang gọn gàng, cùng trang bị kỹ thuật sẵn sàng hành quân lên đường khi có lệnh./.